



**THƯ MỜI
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: Quý Cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm trân trọng kính mời quý Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

- 1. Thời gian tổ chức:** 09 giờ 30 phút, ngày 08 tháng 05 năm 2024 (Thứ tư)
- 2. Địa điểm:** Hội trường Công ty, số 04 Cử Luyện, Phường 5, TP Tân An, Long An.

3. Chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ Đại hội:

Công ty đăng tải và cập nhật trên website: www.mecofood.com.vn (Mục quan hệ cổ đông) từ ngày 09/04/2024 và gửi bản in đến quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Đăng ký dự Đại hội:

Để chuẩn bị cơ sở vật chất đón tiếp đại biểu, quý Cổ đông vui lòng đăng ký tham dự Đại hội tại Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm hoặc gửi giấy đăng ký dự họp về địa chỉ dưới đây trước 17 giờ 00 phút ngày 06/05/2024 (Thứ hai)

5. Ủy quyền tham dự Đại hội:

Nếu Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, quý Cổ đông vui lòng điền vào mẫu Giấy ủy quyền tham dự Đại hội hoặc mẫu khác theo quy định của Pháp luật về dân sự và gửi giấy ủy quyền đã ký về địa chỉ dưới đây trước 17 giờ 00 phút ngày 06/05/2024 hoặc xuất trình khi Người nhận ủy quyền đi dự Đại hội.

(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và phải có số lượng cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền phải là bản gốc, có chữ ký sống. Trường hợp nhận ủy quyền từ cổ đông là tổ chức thì Giấy ủy quyền cần có dấu của tổ chức ủy quyền).

6. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:

Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
Số 29, Nguyễn Thị Bảy, Phường 6, TP. Tân An, tỉnh Long An
Liên hệ: Ông Phạm Hoàng Chương, Phòng Tổ chức Hành chính Công ty
(Hotline 0906972970/ 02723.521299).

7. Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:

- Thư mời họp và Giấy ủy quyền (nếu có);
 - Giấy CMND/CCCD hoặc bản sao hợp lệ GCN ĐKKD của tổ chức.
- Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



BẠCH NGỌC VĂN



THÔNG BÁO

Về việc ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ (2024-2028)

Kính gửi: Quý cổ đông

Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP – CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM TRÂN TRỌNG THÔNG BÁO

Tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (tổ chức vào ngày 08/05/2024), Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm sẽ tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát cho nhiệm kỳ V (2024 – 2028), Hội đồng quản trị chúng tôi trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc tham gia ứng cử, đề cử ứng viên vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm như sau:

I. Đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT:

1. Số lượng thành viên HĐQT: 05 người
2. Nhiệm kỳ : 2024 - 2028
3. Số lượng ứng viên HĐQT tối đa: Không hạn chế
4. *Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT* (Theo Điều 24 Điều lệ công ty)

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị và phải thông báo cho Hội đồng quản trị chậm nhất 3 ngày làm việc trước khi khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Với điều kiện như sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử

hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

5. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị:

Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Điều 24 điều lệ công ty):

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

- Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty;

- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty;

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 Công ty khác.

II. Đề cử, ứng cử Ban kiểm soát:

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 người

2. Nhiệm kỳ : 2024 - 2028

3. Số lượng ứng viên Ban kiểm soát tối đa: Không hạn chế

4. Quyền đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát (Theo Điều 33 Điều lệ công ty)

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

5. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban kiểm soát:

Ứng cử viên tham gia BKS phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều 286 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Điều 24 điều lệ công ty):

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty;
- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;
- Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó;
- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

III. Hồ sơ ứng cử, đề cử gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử đề bầu vào HĐQT và BKS (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).
- Người ứng cử, đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Quý cổ đông, nhóm cổ đông đủ điều kiện tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028) vui lòng gửi hồ sơ (bản chính) về địa chỉ:

Hồ sơ xin gửi về: Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Địa chỉ: 29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6, Thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Điện thoại: (02723) 521299.

Thời gian nhận hồ sơ: Trước 17h00 ngày 04/05/2024, căn cứ theo dấu bưu điện.

Sau thời hạn quy định việc nộp hồ sơ về Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm, HĐQT chúng tôi sẽ không nhận và giải quyết bất kỳ trường hợp khiếu nại nào của Quý vị cổ đông về việc tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028).

Trân trọng kính chào!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



BẠCH NGỌC VĂN

TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN



TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP XÂY LẮP CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
NĂM 2024



Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM**

29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6, TP. Tân An, tỉnh Long An

Điện thoại: (0723) 821780

FAX: (0723) 820 509

Email: info@mecofood.com.vn ; Website: www.mecofood.com.vn

DỰ THẢO

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Thời gian tổ chức: 09 giờ 30, Thứ tư, ngày 08/05/2024
- Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm
- Số: 04 Đường Cử Luyện, Phường 5, thành phố Tân An, Long An

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
9h00-9h30	I. Phần nghi thức: <ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu và khách mời.- Kiểm tra tư cách đại biểu, phát phiếu biểu quyết và tài liệu Đại hội.	Ban Tổ chức
9h30-9h40	<ul style="list-style-type: none">- Tuyên bố lý do- Giới thiệu Đại biểu.- Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự đại hội.- Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch- Giới thiệu và thông qua Ban thư ký Đại hội- Giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu đại hội.	Ban Tổ chức
9h40-9h50	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua quy chế làm việc.- Thông qua chương trình Đại hội	Đoàn chủ tịch
9h50-10h10	II. Nội dung của đại hội: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và phương hướng, kế hoạch năm 2024;	Ban Tổ chức
	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng của HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028).	Đoàn chủ tịch
	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.	Ban kiểm soát
	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng nhiệm kỳ V (2024-2028).	Ban kiểm soát
10h10-10h30	* Các tờ trình: <ul style="list-style-type: none">1. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.	Đoàn chủ tịch
	<ul style="list-style-type: none">2. Tờ trình kết quả thực hiện quỹ lương, thù lao năm 2023 và kế hoạch quỹ lương, thù lao 2024.	
	<ul style="list-style-type: none">3. Tờ trình kết quả SXKD, dự kiến phân phối thu nhập năm 2023 và kế hoạch SXKD, phân	Đoàn chủ tịch

	phối thu nhập năm 2024.	
	4. Tờ trình Đầu tư - Mua sắm TSCĐ năm 2024.	Đoàn chủ tịch
	5. Tờ trình thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị năm 2024.	Đoàn chủ tịch
	6. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán độc lập 2024.	Ban kiểm soát
	7. Tờ trình HĐQT kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028).	Đoàn chủ tịch
	8. Tờ trình BKS kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu thành viên BKS nhiệm kỳ V (2024-2028).	Đoàn chủ tịch
10h30-10h50	9. Đại hội thảo luận và đóng góp ý kiến.	Đoàn chủ tịch
	- Phát biểu chỉ đạo của Lãnh đạo TCT LTMN	Lãnh đạo TCT LTMN
	- Đại hội biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình.	Đoàn chủ tịch
10h50-11h00	- Tặng hoa và quà lưu niệm cho nguyên TV HĐQT, BKS (nếu có)	Đoàn chủ tịch
11h00-11h20	10. Bầu cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028). - Thông qua quy chế bầu cử thành viên. HĐQT, thành viên Ban kiểm soát. - Thông qua số lượng và danh sách ứng cử viên; - Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông tiến hành bỏ phiếu.	Ban kiểm phiếu
11h20-11h50	Nghỉ giải lao.	
11h50-12h00	III. Ban kiểm phiếu công bố kết quả: - Kết quả kiểm phiếu biểu quyết - Kết quả bầu cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028).	Ban kiểm phiếu
12h00-12h10	- Mời TV HĐQT, TV Ban kiểm soát trúng cử ra mắt đại hội.	Đoàn chủ tịch
12h10-12h20	- Thông qua Biên bản Đại hội.	Ban Thư ký đại hội
12h20-12h30	- Thông qua Nghị quyết Đại hội.	Đoàn chủ tịch
	IV. Kết thúc Đại hội:	
12h30-12h35	- Tuyên bố bế mạc Đại hội.	Ban tổ chức

BAN TỔ CHỨC

BẠCH NGỌC VĂN



Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

**QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP - CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
DỰ THẢO**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm được thành công, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty.

Ban tổ chức kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, với các nội dung sau:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết và bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng Pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và Phạm vi áp dụng

- *Đối tượng:* Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền và các bên tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và Quy định của pháp luật.

- *Phạm vi áp dụng:* Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm (gọi tắt là Công ty).

Điều 3. Giải thích từ ngữ/ từ viết tắt

- Công ty: Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- BKS: Ban kiểm soát
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- BTC: Ban Tổ chức
- Đại biểu: Cổ đông, người đại diện (Người được ủy quyền)

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp.

- Thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

5.1. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt quyền ngày **01/04/2024** đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự.

Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

5.2. Quyền của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

- Mỗi cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội được nhận phiếu biểu quyết và các tài liệu ngay sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tịch không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

5.3. Nghĩa vụ của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội phải xuất trình giấy Chứng minh nhân nhân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, thư mời họp hoặc Giấy ủy quyền (đối với đại diện theo ủy quyền) và đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các đại biểu tham dự phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự.

- Các đại biểu phải giữ bí mật, sử dụng và bảo quản tài liệu đúng quy định, không sao chép, ghi âm, ghi hình Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép.

Điều 6. Đoàn Chủ tịch

6.1. Đoàn Chủ tịch gồm Chủ tịch và 04 thành viên, được Đại hội biểu quyết thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đại hội. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

6.2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình.

- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết, trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

Điều 7. Ban thư ký Đại hội

7.1. Ban Thư ký Đại hội gồm 02 thành viên, được Đại hội biểu quyết thông qua và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

7.2. Nhiệm vụ của Ban thư ký

- Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông chuyển cho Đoàn Chủ tịch.
- Ghi biên bản Đại hội đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội.
- Soạn thảo và thông qua Biên bản tại Đại hội.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

8.1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu gồm 01 Trưởng ban và 07 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

8.2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông/đại diện theo ủy quyền đến dự họp.

- Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện cho ít nhất trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm được tổ chức tiến hành.

Điều 9. Ban kiểm phiếu và bầu cử

9.1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và 07 thành viên, do Đại hội biểu quyết tín nhiệm.

9.2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu và bầu cử

- Xác định chính xác kết quả biểu quyết của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

- Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử đã được Đại hội thông qua.

- Lập biên bản kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và công bố kết quả trước Đại hội.

Điều 10. Thảo luận tại Đại hội

10.1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;

- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đăng ký và chuyển cho Thư ký Đại hội;

- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tịch;

- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tịch đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

10.2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu

- Trên cơ sở Phiếu đăng ký của đại biểu, Chủ tịch hoặc thành viên do Chủ tịch chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 11. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

11.1. Nguyên tắc

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được cấp một Thẻ biểu quyết và một Phiếu biểu quyết, trong đó có ghi tên, mã số cổ đông và số cổ phần được quyền biểu quyết của cổ đông.

a) Thẻ biểu quyết dùng để biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội như: Chương trình họp; Quy chế làm việc tại Đại hội; Nhân sự Chủ tọa Đoàn, Ban thư ký, Ban Kiểm phiếu; Quy chế bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; Danh sách ứng viên HĐQT, Ban kiểm soát; Nghị quyết, biên bản Đại hội...

b) Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và phương hướng, kế hoạch năm 2024;

- Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng của HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028).

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm nhiệm IV (2019-2023) và phương hướng nhiệm kỳ V (2024-2028).

- Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

- Tờ trình kết quả thực hiện quỹ lương, thù lao năm 2023 và kế hoạch quỹ lương, thù lao 2024.

- Tờ trình kết quả SXKD, dự kiến phân phối thu nhập năm 2023 và kế hoạch SXKD, phân phối thu nhập năm 2024.

- Tờ trình Đầu tư - Mua sắm TSCĐ năm 2024.

- Tờ trình thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị năm 2024.

- Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán độc lập 2024.

- Tờ trình HĐQT kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028).

- Tờ trình BKS kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu thành viên BKS nhiệm kỳ V (2024-2028).

11.2. Cách biểu quyết

Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để “tán thành, không tán thành, không ý kiến” một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết.

Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tịch. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “tán thành, không tán thành, không ý kiến” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết “tán thành” vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết “tán thành, không tán thành, không ý kiến” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, thành viên Ban kiểm soát đánh dấu mã số cổ đông và số Phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông “tán thành, không tán thành, không ý kiến” và không hợp lệ.

Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “tán thành, không tán thành, không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” vào ô mình chọn. Sau khi

hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

11.3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

Phiếu biểu quyết hợp lệ: là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự. Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (*Báo cáo, Tờ trình*) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- + Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- + Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho Phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

11.4. Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mọi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

Tại ngày chốt danh sách cổ đông (*ngày 01/4/2024*) tổng số cổ phần của Công ty là: 10.777.838 cổ phần tương đương với 10.777.838 quyền biểu quyết.

Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số nội dung được quy định tại khoản 3 điều 20 Điều lệ Công ty được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ các trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 điều 148 Luật Doanh nghiệp.

11.5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại đại hội, đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu Phiếu biểu quyết.
- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu “tán thành, không tán thành, không có ý kiến” của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm Phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 12. Bầu cử thành viên HĐQT, BKS

Việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS phải được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT, BKS được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua tại đại hội.

Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản và nghị quyết ĐHĐCĐ được đọc và phải thông qua trước khi bế mạc đại hội.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:

- + Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- + Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển

bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

BẠCH NGỌC VẤN

Số: ___/BC-MCF-HĐQT

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

PHẦN A THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Tình hình chung:

Kinh tế thế giới và trong nước năm 2023 đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, mức tăng trưởng thấp hơn kỳ vọng do tổng cầu suy giảm; lạm phát đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; chính sách tiền tệ thắt chặt, xung đột quân sự Nga và Ucraina, Trung Đông phức tạp khó lường, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng.

Ở trong nước, nền kinh tế chịu tác động từ bên ngoài trên nhiều lĩnh vực, nhất là về xuất khẩu, thương mại, đầu tư, tài chính, tiền tệ, tỷ giá, lãi suất.

2. Tình hình của Công ty:

Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, hoạt động SXKD của Công ty có những thuận lợi và khó khăn sau:

a. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Ban lãnh đạo Tổng công ty Lương thực Miền Nam.

- Sự chỉ đạo điều hành quyết liệt, năng động, sáng tạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty.

- Sự đoàn kết thống nhất của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty và toàn thể CBCNV-NLĐ nhằm vượt qua khó khăn phát triển sản xuất.

- Công ty có tình hình tài chính lành mạnh nhiều năm liền làm ăn có hiệu quả được các tổ chức tín dụng tin tưởng cấp hạn mức cho vay.

- Công ty có đội ngũ cán bộ có trình độ giàu kinh nghiệm trong quản lý điều hành, có lực lượng lao động trẻ giàu tính sáng tạo và niềm say mê trong công việc.

b. Khó khăn:

Tình hình hoạt động SXKD của Công ty cũng chịu ảnh hưởng của tình hình khó khăn trong nước, ngoại trừ ngành hàng lương thực có hiệu quả cao do giá gạo tăng đột biến, ngành hàng cơ khí doanh thu vượt kế hoạch và có hiệu quả thì hầu hết các ngành hàng kinh doanh còn lại của Công ty đều không đạt được lợi nhuận, doanh thu và sản lượng theo như kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

Mặt hàng lương thực: Giá gạo biến động tăng liên tục không có dấu hiệu hạ nhiệt làm cho việc thu mua lưu trữ kho và sản xuất chế biến gặp rất nhiều khó khăn, công ty chỉ giữ được khách hàng truyền thống, không tìm kiếm được khách hàng

mới.

Mặt hàng bê tông: Do ảnh hưởng của việc thắt chặt tiền tệ hạn chế đầu tư công nên các công trình công chậm khởi công hoặc triển khai hoạt động cầm chừng làm ảnh hưởng rất lớn sản lượng bê tông của Công ty.

Mặt hàng Mỹ nghệ: Tình hình kinh tế khó khăn nên nhu cầu sử dụng hàng mỹ nghệ của người dân thấp, phía khách hàng nước ngoài cắt giảm sản lượng hoặc không đặt hàng.

Mặt hàng bao bì: Giá hạt nhựa luôn ở mức cao, giá bán cạnh tranh rất khốc liệt Công ty phải giảm giá mới bán được hàng.

Mặt hàng cơ khí: Công trình của ngành hàng cơ khí cũng được cải thiện nhiều. Công ty thực hiện một số hợp đồng cơ khí cho các đơn vị bên ngoài và các công trình sửa chữa trong hệ thống Tổng công ty. Tuy nhiên giá vật tư đầu vào tăng cao, lực lượng công nhân cơ khí mỏng, Công ty phải tìm nhiều giải pháp để đảm bảo hiệu quả và đúng tiến độ cho khách hàng.

Đứng trước khó khăn trên Hội đồng quản trị, Ban điều hành luôn nắm bắt tình hình thị trường có những bước đi thận trọng, chắc chắn và linh hoạt đảm bảo có hiệu quả và tăng trưởng. Với Kết quả SXKD của Công ty trong năm 2023 đạt 100,73% lợi nhuận theo kế hoạch, đảm bảo được việc làm, đời sống, thu nhập cho người lao động trong Công ty.

II- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

1- Kết quả chung:

1.1- Kết quả các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023			So cùng kỳ 2022 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	So KH năm 2023 (%)	
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	511,538	446,454	87,28	105,02
2	Lợi nhuận Tr.thuế	Tỷ đồng	13,800	13,901	100,73	101,40
3	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	Theo QĐ	5,023		127,49
4	Thu nhập b/q	Tr đồng	8,23	8,67	105,35	104,84

1.2- Kết quả thực hiện sản lượng kinh doanh từng ngành hàng:

STT	Diễn giải	ĐVT	Năm 2023			So cùng kỳ 2022 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	So KH năm (%)	
I	Mua vào					
1	- Lương thực (quy gạo)	Tấn	34.000	23.094	67,92	97,75
II	Bán ra					

1	- Lương thực bán ra	Tấn	34.000	25.294	74,39	105,83
	Trong đó: + Xuất khẩu	Tấn	4.000	3.519	87,98	121,18
	+ Gạo Nội địa	Tấn	30.000	21.775	72,58	103,71
2	- Bao bì	1000 cái	7.000	3.748	53,54	106,72
3	- Cơ khí	Tỷ đồng	20	22	109,61	129,88
4	- Bê tông – VLXD	m3	65.000	37.760	58,09	68,36
5	- Mỹ nghệ	Cont	24	12,5	52,08	71,43

2- Đánh giá từng mặt hàng:

2.1. Mặt hàng lương thực:

Lượng tồn kho đến ngày 31/12/2023 qui gạo là 6.781 tấn, giá trị: 82,977 tỷ trong đó:

Đã có hợp đồng: 6.289 tấn

Chưa có hợp đồng: 492 tấn

Mặt hàng lương thực trong năm 2023 số lượng bán ra 25.294 tấn đạt 74,39% so với kế hoạch (25.294 tấn/34.000 tấn), đạt 105,83% (25.294 tấn/23.900 tấn) so với cùng kỳ 2022. Mặc dù sản lượng bán ra thấp hơn so với kế hoạch nhưng trong năm 2023 ngành hàng lương thực mang lại lợi nhuận lớn cho Công ty. Đạt được kết quả trên là do giá gạo trong năm 2023 tăng đột biến làm cho hiệu quả ngành hàng này tăng mạnh. Bên cạnh đó Công ty làm tốt công tác thu mua, ngay từ đầu năm 2023 Công ty luôn nắm bắt tình hình thị trường chọn thời điểm mua vào gạo nguyên liệu giá thấp nên giá bình quân tồn kho thấp khi chế biến bán ra cho khách hàng đều có lãi.

2.2. Mặt hàng Bao bì – Mỹ nghệ:

a)- Mặt hàng Bao bì:

Mặt hàng bao bì trong năm 2023 số lượng bán ra 3,748 triệu chiếc đạt 53,54% so với kế hoạch (3,748 triệu chiếc/ 7 triệu chiếc), đạt 106,72% (3,748 triệu chiếc/3,512 triệu chiếc) so với cùng kỳ 2022, nguyên nhân do ngành hàng này cạnh tranh về giá bán rất khốc liệt Công ty phải giảm giá mới bán được hàng, việc hoàn thành kế hoạch kinh doanh 7 triệu chiếc trong năm 2023 không thể thực hiện được. Trong năm 2023 ngành hàng bao bì kinh doanh không hiệu quả góp phần làm giảm đi lợi nhuận chung toàn Công ty.

b)- Mặt hàng Mỹ nghệ:

Mặt hàng Mỹ nghệ trong năm 2023 đã giao hàng được 12,5 cont đạt 52,08% so với kế hoạch (12,5 cont/24 cont), đạt 71,43% (12,5 cont/17,5 cont) so với cùng kỳ 2022, đến thời điểm này ngành hàng mỹ nghệ đã kết thúc năm 2023, mục tiêu 24 cont theo kế hoạch đề ra không thể thực hiện được nguyên nhân do tình hình kinh tế khó khăn nên nhu cầu sử dụng hàng mỹ nghệ của người dân thấp, phía khách hàng nước ngoài cắt giảm sản lượng hoặc không đặt hàng.

2.3- Mặt hàng Cơ khí – Bê tông-VLXD:

a)- Mặt hàng Cơ khí:

Mặt hàng cơ khí trong năm 2023 doanh số là 22 tỷ đồng đạt 109,61% so với kế hoạch (22 tỷ đồng/20 tỷ đồng), đạt 129,88% (22 tỷ đồng /16,878 tỷ đồng) so với cùng kỳ 2022. Trong năm 2023 ngành hàng cơ khí kinh doanh có hiệu quả góp phần vào lợi nhuận chung toàn Công ty. Đạt được kết quả trên là do trong năm 2023 ngành hàng cơ khí ký được một số hợp đồng gia công lắp đặt thiết bị với khách hàng bên

ngoài và một số hợp đồng sửa chữa, di dời máy móc thiết bị trong hệ thống Tổng Công ty.

b)- Mặt hàng Bê tông - VLXD:

Mặt hàng Bê tông sản lượng bán ra trong năm 2023 là 37.760 m³ đạt 58,09% so với kế hoạch (37.760 m³/65.000 m³), đạt 68,36% (37.760 m³/55.234 m³) so với cùng kỳ 2022. Mặt hàng bê tông chịu áp lực cạnh tranh về chất lượng, khối lượng, ngoài ra trong năm 2023 do ảnh hưởng của việc thắt chặt tiền tệ hạn chế đầu tư công nên các công trình công chậm khởi công hoặc triển khai hoạt động cầm chừng làm ảnh hưởng rất lớn sản lượng bê tông của Công ty. Công ty chủ yếu khai thác các công trình tư nhân và nhà dân nên sản lượng bán ra rất thấp. Trong năm 2023 ngành hàng bê tông kinh doanh không hiệu quả góp phần làm giảm đi lợi nhuận chung toàn Công ty.

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ:

1- Công tác quản lý, điều hành:

- Thực hiện các báo cáo định kỳ theo Luật Chứng khoán gửi các cơ quan chức năng đúng quy định.

- Chuẩn bị hồ sơ gửi về Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Long an thực hiện việc gia hạn hồ sơ thuê đất ở xí nghiệp Lương thực thực phẩm và xí nghiệp Bao bì và thủ công mỹ nghệ.

- Tổ chức thành công đại hội cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 19/4/2023.

- Thực hiện chốt quyền chia cổ tức năm 2022 cho cổ đông Công ty với tỷ lệ 7.3%/VĐL

- Tăng cường kiểm soát việc sử dụng vốn, luân chuyển vốn, nợ phải thu khách hàng, công nợ nội bộ, số dư nợ ngân hàng, các khoản chi phí; không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn, sử dụng vốn sai mục đích.

- Chuẩn bị hồ sơ và thực hiện chốt quyền tổ chức đại hội cổ đông bất thường năm 2023 tổ chức ngày 01/12/2023.

- Tổ chức thành công đại hội cổ đông bất thường năm 2023 vào ngày 01/12/2023 để bầu bổ sung TV HĐQT, xin chủ trương mở rộng địa bàn SXKD lương thực thực phẩm.

- Thực hiện xây dựng phương án hợp tác khai thác nhà xưởng, máy móc thiết bị tại kho 2 Phân xưởng chế biến lương thực Cao Lãnh trực thuộc Công ty Lương thực Đồng Tháp nhằm mục đích đầu tư mở rộng địa bàn hoạt động SXKD mặt hàng lương thực thực phẩm và đã được Tổng Công ty, HĐQT Công ty, Đại hội cổ đông bất thường năm 2023 phê duyệt và đi vào hoạt động trong tháng 1/2024.

2- Công tác tổ chức cán bộ, Lao động – Tiền lương – Chế độ chính sách:

- Về tổ chức cán bộ: Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng tầm quản trị, kinh doanh và nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ Cán bộ. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đổi mới cán bộ, quan tâm cán bộ trẻ có trình độ và có tố chất từ cấp phân xưởng trở lên, nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành và khai thác thị trường kinh doanh trong giai đoạn hiện nay.

- Trong năm 2023 Công ty thực hiện bổ nhiệm 01 cán bộ, bổ nhiệm lại 01 cán bộ.

- Thực hiện quyết toán quỹ lương năm 2022 và xây dựng kế hoạch quỹ lương năm 2023; Quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2022.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đổi mới cán bộ, quan tâm cán bộ trẻ có trình độ và có tố chất từ cấp phân xưởng trở lên, nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành và khai thác thị trường kinh doanh trong giai đoạn hiện nay.

- Trong năm đã đào tạo xong chương trình Trung cấp lý luận chính trị cho 4 đồng chí và cử 2 cán bộ đi học Trung cấp lý luận chính trị tại trường Chính Trị tỉnh Long An.

- Thực hiện hỗ trợ đơn giá tiền lương của bộ phận công nhân bao bì áp dụng từ tháng 02 – tháng 05/2023 theo thông báo số: 24 /TB - TCHC.MCF ngày 21/02/2023 về việc hỗ trợ tiền lương ngày công làm sản phẩm.

- Tiếp tục cập nhật hệ thống văn bản về chính sách của nhà nước về lao động, tiền lương, bảo hiểm,... để điều chỉnh, bổ sung các chính sách và văn bản của Công ty cho phù hợp với Pháp luật.

- Công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động: Công ty tổ chức khám sức khỏe cho người lao động làm việc nặng nhọc độc hại mỗi năm 2 lần và khám định kỳ cho người lao động hàng năm với tổng số tiền 91.170.000 đồng. Thực hiện bồi dưỡng cho người lao động làm các công việc độc hại, nguy hiểm bằng hiện vật tại nơi làm việc, trong năm 2023 đã chi bồi dưỡng độc hại với số tiền 245.224.514 đồng.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện trang cấp Bảo hộ lao động trong toàn Công ty với số tiền 241.720.100 đồng ; Tổ chức tập huấn ATVSLĐ, ATVSTP, khám sức khỏe định kỳ, đo môi trường lao động, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật,...

- Lao động thường xuyên trong danh sách đến 31/12/2023 là 298 người.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về bảo hiểm: xã hội, y tế, thất nghiệp và bảo hiểm thân thể cho CBCNVLĐ; chăm lo đời sống Người lao động, phân phối tiền lương, tiền thưởng và các chế độ theo quy định, ...

3- Công tác tài chính kế toán:

- Thực hiện công tác xác nhận nộp ngân sách năm 2023 của Công ty.

- Thực hiện báo cáo quyết toán tài chính năm 2023, đã được kiểm toán và gửi về cấp trên đúng quy định.

- Thường xuyên kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính và hạch toán kế toán để kịp thời chấn chỉnh khi có sai sót.

- Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn, hàng hóa tại các đơn vị trực thuộc.

- Tăng cường thực hành tiết kiệm trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm giảm tối đa các chi phí để hạ giá thành, tăng lợi nhuận cho Công ty.

- Kiểm soát, theo dõi công nợ, tích cực đòi nợ không để tình trạng tồn đọng, nợ khó đòi.

- Thường xuyên tham mưu cho lãnh đạo Công ty trong công tác tín dụng như lên phương án vay, kế hoạch trả nợ vay, thời gian vay, loại tiền tệ vay...

- Trong năm 2023 được Tổng Công ty phê duyệt hạn mức tín dụng 180 tỷ đồng Công ty đã quan hệ với các tổ chức tín dụng có lãi suất thấp nhất để vay vốn. Nguồn

vốn của Công ty luôn đảm bảo đủ cho hoạt động kinh doanh, khả năng thanh toán, thực hiện chi tiêu tài chính an toàn, tiết kiệm và hiệu quả.

4- Công tác đầu tư – xây dựng cơ bản:

Trong năm 2023 Công ty đã thực hiện đầu tư các hạng mục cấp thiết phát sinh tổng giá trị (chưa bao gồm VAT) là 1.785.489.811 đồng trong đó:

- Làm lại hàng rào nhà vệ sinh Xí nghiệp xây lắp cơ khí trị giá công trình 152.266.407 đồng.

- Đầu tư phần mềm trạm trộn bê tông trị giá 99.727.273 đồng.

- Đầu tư xe xúc lật phục vụ cho xúc cát đá phân xưởng bê tông trị giá 1.104.629.630 đồng

- Đầu tư máy hàn bao liên tục – Xí nghiệp lương thực thực phẩm: 53.000.000 đồng

- Hồ nước PCCC PX1 – Xí nghiệp lương thực thực phẩm: 148.403.920 đồng

- Bảng tải kép nhập xuất hàng kho B5 PX1 – Xí nghiệp lương thực thực phẩm: 227.462.581 đồng

Đồng thời công ty cũng đã thanh lý một số tài sản như sau: 01 xe bơm cần bơm bê tông, 01 máy bơm ngang 60m³/h và 02 xe bồn trộn bê tông do thường xuyên hư hỏng đến nay không thể sửa chữa được.

5- Công tác đầu tư cánh đồng lớn:

Công ty đã thực hiện liên kết ngang cung ứng đầu vào giống lúa xác nhận vật tư nông nghiệp, liên kết với Hợp tác xã dịch vụ Nông nghiệp Tân Đồng Tiến tại xã Tân Hòa huyện Tân Thạnh tỉnh Long An để bao tiêu sản phẩm cho nông dân theo phương thức 03 với diện tích 64 ha, tổng số lượng lúa thu mua là 518 tấn, Công ty đã liên kết với Công ty TNHH vận tải Nhơn Thịnh Phú để vận chuyển lúa từ đồng ruộng về lò sấy xong vận chuyển về kho Công ty.

IV-ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Năm 2023 là một năm nhiều khó khăn cho các ngành hàng sản xuất kinh doanh của Công ty. Hầu hết các ngành hàng của Công ty đều không đạt được doanh thu và sản lượng theo như kế hoạch đề ra. Nguyên nhân do ảnh hưởng khó khăn chung của nền kinh tế trong nước và thế giới, nhưng Ban điều hành đã có những bước đi thận trọng, chắc chắn và linh hoạt đảm bảo có hiệu quả và tăng trưởng. Với Kết quả SXKD của Công ty trong năm 2023 đạt 100,73% lợi nhuận theo kế hoạch, bảo tồn được nguồn vốn của nhà nước, đảm bảo việc làm, đời sống, thu nhập cho người lao động trong Công ty.

PHẦN B

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024

I-NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

Nhận định năm 2024 tình hình sản xuất kinh doanh vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của thị trường đặc biệt chiến tranh Đông Âu và Trung Đông làm cho giá nguyên nhiên liệu tăng lên. Trong nước tình hình giá lương thực tăng chưa có dấu hiệu hạ nhiệt và diễn biến phức tạp khó lường gây khó khăn trong việc thu mua phục vụ cho việc sản xuất chế biến kinh doanh lương thực.

Từ nhận định trên, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

II-KẾ HOẠCH CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2024:

1-Kế hoạch một số chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2024:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2024	GHI CHÚ
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	572,529	
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	14	
3	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	Theo QĐ	
4	Thu nhập bình quân người LĐ	Tr đồng	8,851	

2-Kế hoạch sản lượng kinh doanh từng ngành năm 2024:

Stt	Diễn giải	ĐVT	KH 2024	GHI CHÚ
1	- Lương thực mua vào quy gạo:	Tấn	34.000	
	Trong đó : + Gạo các loại :	Tấn	33.500	
	+ Lúa các loại :	Tấn	1.000	
	- Lương thực bán ra quy gạo	Tấn	34.000	
	Trong đó: + Xuất khẩu	Tấn	6.000	
	+ Gạo Nội địa	Tấn	28.000	
2	Bao bì (quy chuẩn 120 gr)	Triệu cái	7,000	
3	Mỹ nghệ	Con't	20	
4	Doanh số cơ khí	Tỷ đồng	25	
5	Bê tông	M ³	60.000	

3. Nhiệm vụ giải pháp chung:

Công ty đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thực hiện trong năm 2024 như sau:

- Hoàn chỉnh các quy chế, quy định trong công tác quản lý; Tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy chế về quản lý tài chính trong thu, chi, nhập, xuất tại các đơn vị trực thuộc. Tích cực thu hồi công nợ, hạn chế nợ dây dưa, quá hạn.

- Thường xuyên chỉ đạo và kiểm tra công tác công bố thông tin kịp thời và đúng theo Luật chứng khoán hiện hành đảm bảo công khai, minh bạch.

- Thành lập tổ kiểm kê nhằm kiểm kê hàng hóa, tài sản, máy móc, thiết bị, công cụ, dụng cụ toàn Công ty phục vụ cho công tác quyết toán năm 2023.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 trình HĐQT và Tổng công ty xem xét phê duyệt.

- Tiếp tục sắp xếp, củng cố bộ máy quản lý của Công ty và các xí nghiệp trực thuộc, kiện toàn bộ máy quản lý và ngành nghề kinh doanh phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty.

- Triển khai thực hiện phương án hợp tác khai thác nhà xưởng, máy móc thiết bị tại kho 2 Phân xưởng chế biến lương thực Cao Lãnh trực thuộc Công ty Lương thực Đồng Tháp nhằm mục đích đầu tư mở rộng địa bàn hoạt động SXKD mặt hàng lương thực thực phẩm và đã được HĐQT, Đại hội cổ đông bất thường năm 2023

phê duyệt một cách đồng bộ, hiệu quả, thu tuyển lao động, sửa chữa máy móc thiết bị sớm đưa vào hoạt động nâng cao hiệu quả SXKD của ngành hàng lương thực.

- Tăng cường kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động và an toàn vệ sinh thực phẩm. Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ, PCCC cho CB CNV toàn Công ty; Khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV-NLĐ và các đối tượng theo tiêu chí an toàn vệ sinh thực phẩm ...

4- Các giải pháp đối với các ngành hàng:

4.1- Mặt hàng lương thực:

+ Về sản xuất chế biến:

- Các bộ phận liên quan phối hợp với Xí nghiệp Lương thực thực phẩm tổ chức rà soát lại định mức trong dây chuyền sản xuất những công đoạn chưa phù hợp nhằm tiết kiệm chi phí để giảm giá thành, tăng thu hồi thành phẩm, bán ra có hiệu quả.

- Thực hiện tốt công tác bảo trì máy móc thiết bị để sản xuất ổn định giao hàng đúng thời gian theo hợp đồng đã ký.

- Vận hành chế biến đúng như các thủ tục hướng dẫn Haccp.

- Chú trọng công tác quản lý chất lượng, tổ chức kiểm tra, kiểm soát tốt quá trình sản xuất chế biến từ khâu nguyên liệu đến khâu thành phẩm nhằm hạn chế các điểm nguy trong giao dịch bán hàng.

+ Về tiêu thụ:

- Phòng KHKD Công ty phải lên kế hoạch tiêu thụ cụ thể theo mạng lưới khách hàng hiện có, cân đối và có kế hoạch tiếp thị bán ra ở những phân khúc thị trường mới nhằm đảm bảo sản lượng tiêu thụ đạt theo kế hoạch được giao.

- Về chiến lược giá bán ra xây dựng trên cơ sở theo từng đối tượng khách hàng, giá bán cụ thể theo từng thời điểm cho từng loại hàng đảm bảo cạnh tranh và có hiệu quả.

- Dự đoán, dự báo về thị trường, tính hiệu quả từng mặt hàng trước khi quyết định thực hiện ký hợp đồng bán hàng nhằm hạn chế rủi ro trong kinh doanh.

- Về xuất khẩu Phòng KHKD tăng cường quan hệ tìm kiếm thêm khách hàng, tìm đầu ra cho xuất khẩu.

- Về nội địa tổ chức tiếp thị bán hàng vào các thị trường mới với những loại gạo phù hợp với thu nhập của người dân, chú trọng tiếp thị vào các cơ sở chế biến thức ăn nhanh như bún, bánh phở, mì, nui... Tham gia quảng cáo thực hiện các chương trình khuyến mãi, đưa ra những sản phẩm mới đa dạng cung cấp tại các hệ thống siêu thị, bếp ăn tập thể, suất ăn công nghiệp nhằm quảng bá thương hiệu Công ty.

- Thường xuyên chăm sóc khách hàng nhằm nắm bắt kịp thời những phản hồi từ khách hàng về giá cả, chất lượng và đối thủ cạnh tranh để từ đó có giải pháp điều chỉnh để thích nghi với thị trường.

4.2- Mặt hàng Bao bì – Mỹ nghệ:

Mặt hàng Bao bì: Tập trung quản lý chất lượng sản phẩm bao bì, hạn chế tối đa sản phẩm hỏng và phế phẩm, tăng thu hồi.

Tích cực tiếp thị, chăm sóc khách hàng để tăng sản lượng tiêu thụ sản phẩm trong thị trường nội địa lẫn xuất khẩu.

Kiểm tra chặt công tác sản xuất sản phẩm tiết kiệm nguyên liệu, điện năng tiêu thụ, sản xuất sản phẩm đảm bảo đúng chất lượng, trọng lượng, giảm giá thành sản phẩm tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

Dự báo tình hình thị trường chọn thời điểm mua nguyên vật liệu với giá thấp nhất để giảm giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh trên thị trường. Bộ phận bán hàng cần tăng cường công tác tiếp thị, quảng cáo để tăng sản lượng bán ra.

Mặt hàng Mỹ nghệ: Thường xuyên trao đổi để nắm bắt thông tin của khách hàng về chủng loại, kích thước sản phẩm, đàm phán để ký kết hợp đồng, tổ chức sản xuất sản phẩm cho năm 2024, đồng thời có thể tính toán được lượng nguyên liệu lúa tươi, rom vàng cần sử dụng cho năm 2024 để tiến hành nhập mua.

Tìm mọi biện pháp để giảm giá thành, cụ thể: Giám sát chặt chẽ chất lượng nguyên liệu đầu vào như lúa non rom vàng..., tăng tỷ lệ thu hồi sấy, tận dụng tối đa nguyên vật liệu sau gia công, sơ chế để đưa vào sản xuất phù hợp với tính chất của từng sản phẩm như: Giảm lúa phế, rom phế và tận dụng lúa phế, rom phế làm shin, tiết kiệm tối đa nguyên liệu đầu vào cũng như tiết kiệm điện năng trong quá trình sấy lúa, sấy sản phẩm.

4.3- Mặt hàng Cơ khí – Bê tông & VLXD:

Mặt hàng Cơ khí:

Tăng cường công tác tiếp thị chăm sóc khách hàng trước, trong và sau bán hàng, đặc biệt là khách hàng truyền thống để tư vấn trong việc nâng cấp dây chuyền, thiết bị để nâng chất lượng gạo sản xuất ra ngày càng cao theo nhu cầu của thị trường.

Cần có sự sắp xếp khoa học, hợp lý giữa các tổ đội trong phân xưởng cơ khí nhằm tăng năng suất lao động trong bối cảnh thiếu hụt lao động như hiện nay.

Chú trọng đào tạo và đào tạo lại lao động kỹ thuật có trình độ tay nghề nhằm tiếp cận những công nghệ mới trong vận hành sản xuất.

Tiếp tục cải tiến mẫu mã, nâng cao tính năng và năng suất thiết bị các sản phẩm cơ khí, đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng.

Mặt hàng Bê tông – Vật liệu xây dựng: Tăng cường công tác giám sát chất lượng đảm bảo chất lượng luôn ổn định cung cấp cho khách hàng.

Thường xuyên kiểm tra bảo trì máy móc thiết bị trạm trộn, xe bồn, bơm bê tông... đảm bảo cho hoạt động sản xuất được xuyên suốt không bị gián đoạn.

Chú trọng công tác nghiên cứu ứng dụng vật liệu mới, phụ gia mới vào bê tông đưa vào sản xuất đại trà nhằm hạ giá thành tăng tính cạnh tranh cho ngành hàng này.

Tích cực khai thác khách hàng tiêu thụ bê tông tươi và gạch không nung để tăng sản lượng và thị phần tiêu thụ. Do thị phần bị cạnh tranh gay gắt và chia nhỏ nên bộ phận bán hàng cần đẩy mạnh tiếp thị, khai thác mở rộng thêm các khu vực trong và ngoài tỉnh nhằm phát huy hiệu quả năng lực đầu tư và hoàn thành kế hoạch sản lượng tiêu thụ đã đề ra.

Quan tâm công tác thu hồi công nợ tránh tình trạng nợ dây dưa khó đòi.

III. VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ:

1- Công tác quản lý, điều hành:

+ Tiếp tục rà soát, sắp xếp và định biên lại bộ máy trong toàn Công ty để tinh gọn và nâng cao hiệu quả trong công việc. Cụ thể: sắp xếp, củng cố bộ máy quản lý của Công ty và các xí nghiệp trực thuộc, kiện toàn tổ chức trong một số lĩnh vực quản lý và ngành nghề kinh doanh phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty trong tình hình khó khăn hiện nay.

+ Tăng cường công tác Quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro.

+ Rà soát, đánh giá công tác lao động - tiền lương, có chế độ trả lương phù hợp tạo động lực để thúc đẩy sản xuất phát triển và đem lại hiệu quả kinh tế.

+ Việc tiết giảm chi phí quản lý cần thực hiện triệt để, quyết liệt, cụ thể hơn.

+ Bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định trong công tác quản lý; Tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy chế về quản lý tài chính trong thu, chi, nhập, xuất tại các đơn vị trực thuộc, quy chế quản lý nợ phải thu.

+ Tăng cường công tác phòng chống cháy nổ, an toàn lao động và vệ sinh thực phẩm. Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ cho CB CNV toàn Công ty; Khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng làm việc trong môi trường nặng nhọc độc hại và đối tượng theo tiêu chí an toàn vệ sinh thực phẩm ...

+ Tổ chức Quyết toán tài chính năm 2023, hoàn chỉnh hồ sơ tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; Chi cổ tức năm 2023 cho cổ đông.

+ Tổ chức thu mua lúa gạo để chế biến xuất khẩu và tiêu thụ nội địa; Tiếp thị chào bán các loại sản phẩm hàng hóa của đơn vị; Thực hiện các chương trình khuyến mãi bán hàng dịp lễ, tết.

2- Công tác tổ chức cán bộ, Lao động – Tiền lương – Chế độ chính sách:

- Về tổ chức cán bộ: Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng tầm quản trị, kinh doanh và nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đổi mới cán bộ, quan tâm cán bộ trẻ có trình độ và có tố chất từ cấp phân xưởng trở lên, nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành và khai thác thị trường kinh doanh trong giai đoạn hiện nay.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về bảo hiểm: Xã hội, y tế, thất nghiệp và bảo hiểm thân thể cho CBCNVLĐ; Chăm lo đời sống Người lao động, phân phối tiền lương, tiền thưởng và các chế độ theo quy định, ...

- Tiếp tục xây dựng đơn giá sản phẩm, ngày công sản phẩm, lương khoán cho các sản phẩm, bộ phận của ngành hàng Công ty.

- Tiếp tục cập nhật hệ thống văn bản về chính sách của nhà nước về lao động, tiền lương, bảo hiểm,... để thay đổi các chính sách và văn bản của Công ty cho phù hợp với pháp luật.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện trang cấp Bảo hộ lao động năm 2024 trong toàn Công ty; Tổ chức tập huấn ATVSLĐ, ATVSTP, PCCC, khám sức khỏe định kỳ, đo môi trường lao động, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật,...

- Thực hiện tổ chức Hội nghị người lao động năm 2024.

3- Công tác tài chính kế toán:

- Thường xuyên nắm bắt tình hình thị trường tài chính để tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty trong công tác vay vốn nhất là lãi suất vay, loại tiền tệ, hình thức vay, thời gian vay sao cho đạt kết quả tối ưu nhất.

- Quan hệ với các tổ chức tín dụng cấp hạn mức cho vay phục vụ cho SXKD năm 2024.

- Quản lý chặt chẽ về tài chính, kiểm soát dòng tiền, nguồn hàng làm tăng khả năng quay vòng vốn, cụ thể: Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn, hàng hóa tại các đơn vị trực thuộc, đơn đốc thu hồi công nợ phải thu, không để tình trạng nợ dây dưa nhằm mang lại hiệu quả kinh tế tối ưu.

- Ưu tiên nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường kiểm soát nội bộ.

- Thực hiện và báo cáo đúng tiến độ báo cáo quyết toán tài chính, báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính và các báo cáo khác theo quy định gửi về Tổng Công ty, UBCK Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo đúng thời gian quy định.

4- Công tác đầu tư-xây dựng cơ bản:

- Công ty đã xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024 trình cấp trên phê duyệt. Tập trung chủ yếu vào các công trình trọng điểm phục vụ nhu cầu cấp bách trong sản xuất kinh doanh năm 2024 và những năm tiếp theo cụ thể như sau:

- Đầu tư nội bộ các Xí nghiệp năm 2024 (đã gồm VAT) dự kiến: 8,580 tỷ đồng.
Gồm:

+ Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm: 4,730 tỷ đồng

+ Xí nghiệp Xây Lắp Cơ Khí : 3,850 tỷ đồng

5- Công tác đầu tư cánh đồng lớn:

Để chuẩn bị tốt nguồn nguyên liệu cho năm 2024 đáp ứng yêu cầu chất lượng ngày càng cao của khách hàng. Công ty đã thực hiện ký hợp đồng bao tiêu với Hợp tác xã SX TM DV Nông nghiệp Tân Đồng Tiến để thực hiện sản xuất cánh đồng lớn năm 2024 với diện tích là 71 ha lúa IR50404 tại xã Nhơn Hòa, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An với phương thức Công ty thực hiện thu mua lúa tươi của nông dân sau đó vận chuyển về gia công sấy và nhập kho bảo quản, dự kiến thu hoạch trong tháng 1/2024.

6- Công tác khác:

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể thường xuyên phát động phong trào thi đua trong sản xuất và phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thực hành tiết kiệm, xây dựng các giải pháp thiết thực, hiệu quả thực hiện để hoàn thành kế hoạch SXKD.

- Quan tâm công tác phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt; Chú trọng công tác an toàn lao động, vệ sinh thực phẩm, vệ sinh công nghiệp bảo vệ môi trường.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2024. Toàn thể CBCNV-LĐ Công ty quyết tâm đoàn kết tìm ra nhiều giải pháp trong quản lý, tập trung sức mạnh và trí tuệ tập thể để nỗ lực, phấn đấu thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2024.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

BẠCH NGỌC VĂN

Số : __/BC-MCF-HĐQT

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

**BÁO CÁO KẾT QUẢ
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ IV (2019-2023)
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỲ V (2024-2028)**

PHẦN I

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ IV (2019-2023)

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Nhiệm kỳ IV (2019-2023) của HĐQT Công ty Cổ phần Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm diễn ra trong bối cảnh thị trường trong nước và thế giới diễn biến phức tạp khó lường cụ thể như sau:

Năm 2019 nền kinh tế trong nước đối mặt với những khó khăn thách thức như giá xăng, dầu, điện, nước... liên tục được điều chỉnh. Cuối năm 2019 đầu năm 2020 dịch bệnh bắt đầu xuất hiện ở Trung Quốc và lây lan toàn thế giới.

Năm 2021 Dịch covid-19 bùng phát dữ dội trên cả nước đặc biệt các tỉnh phía Nam, tại địa bàn thành phố Tân An và các tỉnh, thành phố lân cận thực hiện áp dụng chỉ thị 16/CP-TTG của Thủ tướng Chính phủ làm cho việc giao thương, đi lại khó khăn, hoạt động thu mua, tổ chức sản xuất, vận chuyển, kinh doanh bị hạn chế, doanh nghiệp muốn hoạt động SXKD phải áp dụng phương án 3 tại chỗ, vì thế các đơn vị khách hàng chuyển sang hoạt động cầm chừng, đa phần phải đóng cửa do không đáp ứng được điều kiện 3 tại chỗ đã ảnh hưởng đến việc SXKD của tất cả các ngành hàng của Công ty.

Năm 2022 và 2023 do ảnh hưởng hậu Covid-19, biến đổi khí hậu và tình hình chiến sự Nga –Ukraina, Trung Đông...làm cho chuỗi cung ứng hàng hóa bị đứt gãy, nguyên nhiên vật liệu bị thiếu hụt, lạm phát mức cao; chính sách tiền tệ thắt chặt, bất ổn địa chính trị, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng gia tăng. Ở trong nước, nền kinh tế chịu tác động từ bên ngoài trên nhiều lĩnh vực, nhất là về xuất khẩu, thương mại, đầu tư, tài chính, tiền tệ, tỷ giá, lãi suất.

Tình hình hoạt động SXKD của Công ty cũng chịu ảnh hưởng của tình hình khó khăn trong nước. Ngành hàng lương thực tồn kho ít, giá gạo bắt đầu tăng từ lúc bùng phát dịch Covid-19 và hiện đứng ở mức cao, nguồn cung hạn hẹp, một số chủng loại gạo phục vụ cho việc chế biến khan hiếm, khách hàng yêu cầu về chất lượng ngày càng cao; Ngành hàng Cơ khí: Chủ yếu là thực hiện các hợp đồng nhỏ lẻ và sửa chữa, doanh thu thấp nên việc làm của công nhân cơ khí không ổn định; Ngành hàng Bê tông rủi ro về công nợ lớn và thị trường bị thu hẹp do có quá nhiều trạm bê tông mới hình thành nên sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt đặc biệt là về giá bán; Mặt hàng Thủ công Mỹ nghệ tình hình kinh tế khó khăn nên nhu cầu sử dụng hàng mỹ nghệ của người dân thấp, phía khách hàng nước ngoài cắt giảm sản lượng hoặc không đặt hàng, công nhân có tay nghề ngày càng bị thiếu hụt, khó thu

tuyển nhất là lao động mới, với tốc độ đô thị hóa và việc chuyển diện tích lúa sang cây trồng khác nên nguyên liệu lúa non, rơm vàng thu mua ngày càng khó khăn; Mặt hàng Bao bì giá hạt nhựa liên tục biến động khó dự báo, giá bán cạnh tranh rất khốc liệt Công ty phải giảm giá mới bán được hàng.

Tuy nhiên Công ty cũng đã cố gắng phấn đấu trong việc thực hiện nhiệm vụ và phát huy tối đa những thế mạnh của mình, đảm bảo kinh doanh có hiệu quả và bảo toàn phát triển vốn của Công ty.

II- CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ IV 2019-2023:

2.1. Nhân sự HĐQT đầu nhiệm kỳ:

Năm 2019, Đại hội đồng cổ đông đã bầu ra Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2019-2023) với 05 thành viên, gồm:

STT	Thành Viên HĐQT	Chức vụ	Cổ đông/ Đại diện cổ đông lớn
1	Ông Nguyễn Văn Kiệt	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 20% VDL
2	Ông Lê Trường Sơn	TV HĐQT (Thành viên HĐQT không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VDL
3	Bà Nguyễn Thị Hoài	TV HĐQT (Thành viên HĐQT không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 20% VDL
4	Ông Võ Hùng Dũng	TV HĐQT (Thành viên HĐQT không chuyên trách)	
5	Ông Nguyễn Bình Hiễn	TV HĐQT (Thành viên HĐQT không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VDL

2.2. Biến động nhân sự HĐQT trong nhiệm kỳ

- Ngày 15/06/2022 Đại hội cổ đông thường niên đã miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với Ông Võ Hùng Dũng và bầu bổ sung Ông Trần Vĩnh Thanh giữ chức vụ thành viên HĐQT.

- Ngày 15/06/2022 Đại hội cổ đông thường niên đã miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với Bà Nguyễn Thị Hoài và bầu bổ sung Bà Lê Mai Hân giữ chức vụ thành viên HĐQT.

- Ngày 19/04/2023 Đại hội cổ đông thường niên đã miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với Ông Trần Vĩnh Thanh.

- Ngày 01/12/2023 Đại hội cổ đông bất thường đã miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với Ông Lê Trường Sơn và bầu bổ sung Ông Bạch Ngọc Văn và Bà Hồ Thị Cẩm Vân giữ chức vụ thành viên HĐQT.

- Ngày 01/12/2023 Ông Nguyễn Văn Kiệt được Hội đồng quản trị miễn nhiệm chức Chủ tịch HĐQT theo nguyện vọng cá nhân.

- Ngày 01/12/2023 Ông Bạch Ngọc Văn được Hội đồng quản trị bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị không chuyên trách.
- Ngày 01/12/2023 Ông Nguyễn Văn Kiệt được Hội đồng quản trị bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách.
- Ngày 01/12/2023 Bà Lê Mai Hân được Hội đồng quản trị bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị không chuyên trách.

2.3. Nhân sự HĐQT tại thời điểm cuối nhiệm kỳ

Hiện nay, Hội đồng quản trị có 05 thành viên gồm:

STT	Thành Viên HĐQT	Chức vụ	Cổ đông/ Đại diện cổ đông lớn
1	Ông Bạch Ngọc Văn	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT Không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 20% VDL
2	Ông Nguyễn Văn Kiệt	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VDL
3	Bà Lê Mai Hân	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT Không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VDL
4	Bà Hồ Thị Cẩm Vân	TV HĐQT (Thành viên HĐQT Không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VDL
5	Ông Nguyễn Bình Hiền	TV HĐQT (Thành viên HĐQT không chuyên trách)	Đại diện phần vốn góp của TCT Lương thực miền Nam, tỷ lệ 10% VDL

III-HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỶ IV (2019-2023)

3.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019-2023					Cộng (2019-2023)	BQ Năm
		2019	2020	2021	2022	2023		
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	418,284	549,578	448,063	425,112	446,454	2.287,491	457,498
LN trước thuế	Tỷ đồng	12,820	13,275	13,508	13,709	13,901	67,213	13,443
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	5,671	5,636	4,625	3,940	5,023	24,895	4,979
Cổ tức/VLD	%	6,8	7	7,2	7,3	Dự kiến 12	40,3	8,06

3.2- Đánh giá từng mặt hàng

a. Mặt hàng lương thực:

Đối với xuất khẩu: Trong nhiệm kỳ (2019-2023) tình hình gạo xuất khẩu của công ty giảm nặng nhất là năm 2021 đến năm 2022 và năm 2023 có dấu hiệu tăng trưởng trở lại nguyên nhân là do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh, hệ thống Logistics toàn cầu bị ảnh hưởng nặng nề, cước tàu tăng gấp 4 đến 5 lần làm cho các khách hàng hợp đồng thường xuyên với Công ty cũng gặp khó khăn do nhập hàng về bán ra giá cao không cạnh tranh nổi với hàng hóa trong nước. Đặc biệt việc thay đổi chính sách nhập khẩu gạo của một số nước đã ảnh hưởng không nhỏ đến ngành hàng này.

Đối với tiêu thụ nội địa: Thị trường tiêu thụ trong nước khá ổn định nhưng cũng cạnh tranh gay gắt về giá và khách hàng ngày càng yêu cầu khắc khe về chất lượng, nhưng Công ty có hệ thống khách hàng ổn định trong nhiều năm qua nên vẫn giữ vững và phát triển được trong thị trường nội địa. Trong nhiệm kỳ (2019-2023) ngành hàng gạo nội địa và xuất khẩu mang lại lợi nhuận chính cho công ty.

Trong năm 2023 Công ty đã thành lập Trạm chế biến lương thực tại vùng nguyên liệu Cao Lãnh nhằm tìm kiếm nguồn cung chất lượng, giá cả tốt nhất để khai thác mở rộng thị trường gạo nội địa và xuất khẩu cho Công ty.

Sản lượng và cơ cấu tiêu thụ lương thực qua các năm trong nhiệm kỳ:

TT	Cơ cấu tiêu thụ	ĐVT	Thực hiện 2019-2023					Cộng (2019-2023)	BQ Năm
			2019	2020	2021	2022	2023		
1	Xuất khẩu	Tấn	3.803	4.076	1.835	2.904	3.519	16.137	3.227,4
2	Nội địa	Tấn	20.668	34.218	23.874	20.996	21.775	121.531	24.306,2
	Cộng		24.471	38.294	25.709	23.900	25.294	137.667	

b. Mặt hàng Bao bì:

Tình hình tiêu thụ bao bì trong nhiệm kỳ (2019-2023) hết sức khó khăn do mặt hàng bao bì chịu sự cạnh tranh về giá bán hết sức khốc liệt với các đơn vị cùng ngành nghề, công ty phải giảm giá mới bán được hàng. Bên cạnh đó trong nhiệm kỳ dịch bệnh diễn biến hết sức phức tạp các đơn vị khách hàng phải hoạt động cầm chừng hoặc đóng cửa khiến cho sản lượng ngành hàng này bán ra rất thấp.

Sản lượng tiêu thụ bao bì qua các năm trong nhiệm kỳ:

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện 2019-2023					Cộng (2019-2023)	BQ Năm
			2019	2020	2021	2022	2023		
1	Bao bì các loại	Triệu chiếc	9,635	7,998	7,096	3,512	3,748	31,989	6,398

c. Mặt hàng Mỹ Nghệ:

Sản lượng tiêu thụ mặt hàng này giảm qua các năm nguyên nhân tình hình kinh tế khó khăn nên nhu cầu sử dụng mặt hàng này của người dân thấp phía khách hàng cắt giảm sản lượng do còn tồn sản phẩm của năm trước chưa tiêu thụ hết. Ngoài ra giá chi phí nguyên vật liệu đầu vào như lúa non, rom vàng, chi phí nhân

công tăng nhưng việc tăng giá bán sản phẩm không nhiều đã làm cho ngành hàng này kinh doanh không hiệu quả.

Sản lượng tiêu thụ mỹ nghệ qua các năm trong nhiệm kỳ:

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện 2019-2023					Cộng (2019-2023)	BQ Năm
			2019	2020	2021	2022	2023		
1	Mỹ nghệ	Con't	24	23,5	17	17,5	12,5	94,5	18,9

d. Mặt hàng Cơ khí:

Trong nhiệm kỳ IV (2019-2023) tình hình sản xuất kinh doanh ngành hàng Cơ khí gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh và khủng hoảng kinh tế nên công tác đầu tư mua sắm thiết bị của các doanh nghiệp rất hạn chế. Trong những năm qua ngành hàng cơ khí không tìm kiếm được hợp đồng lớn mà chủ yếu là hợp đồng nhỏ lẻ và sửa chữa nhỏ với giá trị rất thấp, lao động có xu hướng già hóa, khó thu tuyển, tay nghề công nhân chưa được nâng cao nên năng suất lao động thấp. Mục tiêu của ngành hàng cơ khí là tạo công ăn việc làm để giữ chân người lao động chờ thời cơ để phát triển. Công ty nhận định ngành hàng Cơ khí sẽ còn gặp nhiều khó khăn trong thời gian tới.

Doanh thu mặt hàng cơ khí qua các năm trong nhiệm kỳ:

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện 2019-2023					Cộng (2019-2023)	BQ Năm
			2019	2020	2021	2022	2023		
1	Doanh số cơ khí	Tỷ đồng	32,990	16,437	6,713	16,878	21,921	94,939	18,99

e. Mặt hàng Bê tông - VLXD:

Mặt hàng Bê tông tươi gặp nhiều khó khăn do tình dịch bệnh Covid-19, việc thắt chặt chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ làm các công trình đầu tư công, công trình dân dụng và công nghiệp hạn chế đầu tư, ngoài ra còn chịu sự cạnh tranh gay gắt về thị trường tiêu thụ và giá bán, việc cấm tải đối với một số tuyến đường và thiếu phương tiện để phục vụ cho các công trình nông thôn cũng gây khó khăn không nhỏ trong việc tăng sản lượng tiêu thụ bê tông. Mặc dù gặp không ít khó khăn nhưng trong nhiệm kỳ qua đây là ngành hành mang lại lợi nhuận lớn góp phần vào lợi nhuận chung của toàn Công ty.

Sản lượng tiêu thụ bê tông tươi qua các năm trong nhiệm kỳ:

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện 2019-2023					Cộng (2019-2023)	BQ Năm
			2019	2020	2021	2022	2023		
1	Bê tông tươi	M ³	61.005	60.522	53.010	55.234	37.760	267.531	53.506,2

3.2. Công tác đầu tư mua sắm, xây dựng cơ sở vật chất

Trong nhiệm kỳ IV (2019-2023) công ty đã đầu tư với số tiền 13,829 tỷ đồng để cải tạo nâng cấp nhà xưởng, mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, các

hạn mục đầu tư thật sự cần thiết, mang lại hiệu quả làm giảm công đoạn thủ công, góp phần tăng năng suất lao động và năng lực cạnh tranh trên thị trường.

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019-2023					Cộng	BQ Năm
		2019	2020	2021	2022	2023		
Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	0,700	6,190	4,597	0,557	1,785	13,829	2,766

Công tác thực hiện đầu tư hoàn thành đúng tiến độ, có hiệu quả và tiết kiệm chi phí, việc đầu tư, mua sắm máy móc thiết bị góp phần tiết kiệm, giảm chi phí, tổn thất trong quá trình sản xuất.

3.3. Về công tác tài chính

Quản trị tài chính lành mạnh, nguồn vốn được bảo toàn, dòng tiền kịp thời phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, vay vốn ngân hàng đảm bảo trả nợ đúng hạn.

Các báo cáo tài chính bán niên, năm được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, được soát xét, kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C năm 2019, Chi nhánh Công ty TNHH KPMG (năm 2020, 2021), Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (năm 2022, 2023). Các ý kiến của kiểm toán đều chấp thuận toàn bộ báo cáo tài chính, không có yếu tố loại trừ.

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019-2023				
		2019	2020	2021	2022	2023
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	107,778	107,778	107,778	107,778	107,778
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	118,842	120,107	121,555	122,731	123,755

3.4. Về công tác nhân sự

Trong nhiệm kỳ Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo cấp dưới thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị như sau:

Bổ nhiệm 01 Kế toán trưởng, 01 Phó Tổng giám đốc và bổ nhiệm lại Tổng giám đốc.

Miễn nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc do nguyện vọng cá nhân.

Công ty luôn quan tâm chăm lo cho người lao động, đảm bảo việc làm, thu nhập tăng trưởng hàng năm. Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách theo quy định pháp luật, hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, trả lương, thưởng đầy đủ, công bằng, cạnh tranh, đúng thời hạn.

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019-2023				
		2019	2020	2021	2022	2023
Tiền lương bình quân/người/tháng	Triệu đồng	7,743	7,628	7,268	8,532	8,089

Hàng năm, Công ty tổ chức đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ, an toàn vệ sinh lao động. Xây dựng môi trường làm việc thông thoáng, trang bị đầy đủ bảo hộ lao

động, khám sức khỏe định kỳ.

3.5. Công tác quản trị.

Trong nhiệm kỳ HĐQT đã họp và lấy ý kiến bằng văn bản ban hành 40 Nghị quyết và Quyết định; tổ chức 05 lần Đại hội đồng cổ đông thường niên, và 01 lần Đại hội cổ đông bất thường nhằm quyết định các vấn đề về sản xuất kinh doanh; về nhân sự của HĐQT và Ban Kiểm soát để trình Đại hội đồng cổ đông; Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT như nhân sự Ban điều hành; tổ chức sắp xếp bộ máy hoạt động của Công ty; Ban hành các quy chế về tổ chức, về chức năng, nhiệm vụ; Quy chế về tài chính - kinh tế - kỹ thuật; giao chỉ tiêu và đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nội dung các Nghị quyết, Quyết định đã được thể hiện trên Báo cáo quản trị hàng năm và đã được công bố thông tin đúng quy định.

Thực hiện tốt công tác công bố thông tin định kỳ cho UBCK Nhà Nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội cũng như công bố thông tin công khai trên Website của Công ty.

3.6. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành

Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, các quy chế hoạt động của Công ty. Trong lĩnh vực tài chính, Ban điều hành đã chủ động rà soát, đánh giá việc sử dụng vốn trong sản xuất kinh doanh nhằm đạt được hiệu quả cao nhất, các định hướng chiến lược của Hội đồng Quản trị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được triển khai thực hiện đúng kế hoạch, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

Chú trọng phát triển chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng công việc, xây dựng một môi trường làm việc thân thiện, thoáng mát, an toàn, ưu tiên lợi ích của người lao động, cổ đông và đảm bảo sự phát triển dài hạn của Công ty.

3.7. Kết quả thực hiện thù lao của Hội đồng quản trị

Tổng số tiền thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2019-2023) là 1.215,9 triệu đồng, cụ thể:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019-2023					Cộng	BQ Năm
		2019	2020	2021	2022	2023		
Thù lao HĐQT	Triệu đồng	220,8	220,8	220,8	290,5	263	1.215,9	243,18

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

Nhiệm kỳ 2019-2023, mặc dù có nhiều khó khăn, thách thức như: Ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, thị trường cạnh tranh gay gắt, chi phí nguyên, nhiên, phụ liệu tăng cao...nhưng được sự định hướng của Đại hội đồng cổ đông, sự giám sát, chỉ đạo chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, đồng thời, với tinh thần đoàn kết, sự ủng hộ, đồng hành của toàn thể người lao động, Ban điều hành đã đưa ra những quyết sách đúng đắn, kịp thời, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, mặc dù một số ngành hàng chưa đạt hiệu quả nhiều như kỳ vọng nhưng tổng thể lợi nhuận của công ty hàng năm trong suốt nhiệm kỳ luôn đạt trên 100% so với kế hoạch đó là sự thành công. Điều thành công hơn nữa là đã bảo vệ NLD được an

toàn trước đại dịch Covid-19, tổ chức tiêm chủng toàn bộ CBCNV sản xuất duy trì trong suốt thời gian diễn ra dịch bệnh.

Kết quả chung của HĐQT về công tác quản trị trong nhiệm kỳ IV (2019-2023): Bảo đảm an toàn về vốn và tài sản; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, với cổ đông, đảm bảo chế độ chính sách cho người lao động, quan tâm đào tạo và phát triển nguồn nhân lực đảm bảo tốt hoạt động của bộ máy công ty.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỶ V (2024-2028)

I- NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

Nhiệm kỳ V (2024 – 2028), dự báo tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường chiến tranh Nga – Ukraine chưa có dấu hiệu dừng lại, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày một gia tăng căng vận của các nước, đại dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, có thể tác động lâu dài đến nền kinh tế thế giới. Ở trong nước, bên cạnh những kết quả đạt được, nền kinh tế vẫn còn rất nhiều khó khăn, tình hình giá cả diễn biến phức tạp, không ổn định, tiềm ẩn nhiều rủi ro do việc điều chỉnh giá một số mặt hàng và dịch vụ thiết yếu như tiền điện, nước, xăng dầu, tiền lương, tiền công, ... làm ảnh hưởng đến thị trường và tác động trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty. Căn cứ vào nhận định trên HĐQT đã xây dựng kế hoạch cho nhiệm kỳ V (2024-2028). Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ HĐQT sẽ có những bước đi thận trọng để đảm bảo tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch nhiệm kỳ V (2024-2028).

II- CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

2.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024-2028					Cộng
		2024	2025	2026	2027	2028	
Doanh thu	Tỷ đồng	572,529	583,980	595,659	607,572	619,724	2.979,464
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	14	14,2	14,4	14,6	14,8	72
Cổ tức/VĐL 107,78 tỷ	%/ VĐL	7,5	7,6	7,7	7,8	7,9	38,5

2.2 Chiến lược phát triển các ngành hàng

a- Mặt hàng lương thực:

- Để đạt được kế hoạch trong nhiệm kỳ V (2024-2028), Công ty phải tăng cường công tác tiếp thị, khai thác thị trường, đặc biệt là củng cố và phát triển thị trường gạo nội địa; đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng xuất khẩu trực tiếp; nâng cao hiệu quả công tác thông tin, dự báo thị trường.

- Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, Công ty xác định thị trường nội địa là nền tảng kinh doanh bền vững và tiềm năng để tăng sản lượng, tăng hiệu quả kinh doanh trong năm 2024 và những năm tiếp theo, do đó cần chú trọng đẩy mạnh công tác xây dựng, tiếp cận hệ thống phân phối, cải tiến chất lượng

sản phẩm nhất là khâu kiểm soát chất lượng gạo, công tác ATVSTP, cải tiến bao bì cho phù hợp với từng phân khúc khách hàng.

- Thị trường xuất khẩu phải giữ được những thị trường, khách hàng hiện có, tìm kiếm thêm khách hàng mới và mở rộng thị trường nhiều hơn nữa để tăng sản lượng xuất khẩu.

- Tìm kiếm khách hàng có đầu ra gạo xuất khẩu mạnh để quan hệ ký hợp đồng cung ứng xuất khẩu.

- Quản lý tốt chất lượng tại vùng nguyên liệu, công tác thu mua và chất lượng đầu vào, phân loại, cơ cấu hàng tồn kho phù hợp với nhu cầu thị trường nội địa và xuất khẩu.

- Chú trọng nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức chủ động trong kinh doanh của lãnh đạo và đội ngũ cán bộ, nhân viên từ Công ty đến Xí nghiệp.

- Tập trung đầu tư cải tạo, nâng cấp đổi mới công nghệ chế biến từ máy móc thiết bị, kho tàng, nhà xưởng nhằm ổn định chất lượng và giảm chi phí sản xuất.

b- Mặt hàng Bao bì – Mỹ nghệ:

Mặt hàng Mỹ nghệ: Quan tâm quản lý chất lượng sản phẩm trong quá trình sản xuất và bảo quản, tìm thêm nhà cung ứng lúa non để đảm bảo cung cấp nguyên liệu đủ cho sản xuất.

Tim mọi biện pháp để giảm giá thành, cụ thể: Giám sát chặt chẽ chất lượng nguyên liệu đầu vào như lúa non rom vàng..., tăng tỷ lệ thu hồi sáy, tận dụng tối đa nguyên vật liệu sau gia công, sơ chế để đưa vào sản xuất phù hợp với tính chất của từng sản phẩm như: Giảm lúa phé, rom phé và tận dụng lúa phé, rom phé làm shin, tiết kiệm tối đa nguyên liệu đầu vào cũng như tiết kiệm điện năng trong quá trình sáy lúa, sáy sản phẩm. Xem đây làm nhiệm vụ hàng đầu để tiết giảm chi phí trong điều kiện khó tăng về sản lượng tiêu thụ trong khi chi phí mua lúa, rom ngày càng tăng.

Mặt hàng Bao bì: Tập trung quản lý chất lượng sản phẩm bao bì, hạn chế tối đa sản phẩm hỏng và phé phẩm, tăng thu hồi; tích cực tiếp thị, chăm sóc khách hàng để tăng sản lượng tiêu thụ sản phẩm.

- Mạnh dạn đầu tư thay thế thiết bị máy dệt cũ bằng máy mới hiện đại để sản xuất sản phẩm đảm bảo đúng chất lượng, trọng lượng, giảm giá thành sản phẩm tăng tính cạnh tranh trên thương trường.

- Thường xuyên nghiên cứu thị trường chọn thời điểm mua nguyên vật liệu với giá thấp nhất để giảm giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh trên thị trường. Bộ phận bán hàng tăng cường công tác tiếp thị, quảng cáo để tăng sản lượng bán ra.

c- Mặt hàng Cơ khí – Bê tông & VLXD:

Mặt hàng Cơ khí: Tiếp tục duy trì sản xuất đảm bảo thu nhập ổn định cho nhân công sản xuất trực tiếp nhất là đội ngũ công nhân lành nghề. Tiếp tục cải tiến mẫu mã, nâng cao tính năng và năng suất thiết bị các sản phẩm cơ khí, đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng. Chú trọng đào tạo và đào tạo lại lao động kỹ thuật có trình độ tay nghề và sắp xếp hợp lý lao động phổ thông trong các tổ đội sản xuất. Có chính sách tiền lương hợp lý để giữ và thu tuyển công nhân có tay nghề cao vào làm việc nhằm đảm bảo sản xuất được ổn định và đảm bảo tiến độ công trình. Tăng cường công tác tiếp thị chăm sóc khách hàng trước, trong và sau bán hàng, đặc biệt

là khách hàng truyền thống đề tư vấn trong việc nâng cấp dây chuyền, thiết bị để nâng chất lượng gạo sản xuất ra ngày càng cao theo nhu cầu của thị trường.

Mặt hàng Bê tông – Vật liệu xây dựng: Tăng cường công tác giám sát quản lý chất lượng, tích cực khai thác khách hàng tiêu thụ bê tông tươi và vật liệu xây dựng để tăng sản lượng và thị phần tiêu thụ. Thường xuyên nghiên cứu thử nghiệm cấp phối mới sử dụng nguyên vật liệu mới để hạ giá thành tăng tính cạnh tranh trên thị trường. Do thị phần bị cạnh tranh gay gắt nên bộ phận bán hàng cần đẩy mạnh tiếp thị, khai thác mở rộng thêm các khu vực trong và ngoài tỉnh nhằm phát huy hiệu quả năng lực đầu tư và hoàn thành kế hoạch sản lượng tiêu thụ đã đề ra.

Quảng cáo chào bán gạch không nung nhằm mở rộng thị phần tiêu thụ, tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty. Chú trọng đối với các công trình dân dụng và công nghiệp, đặc biệt là các công trình của nhà nước để tiếp thị bán gạch không nung.

2.3- Công tác quản trị điều hành

Nhiệm kỳ V (2024-2028), HĐQT sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông.

- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2024 và những năm tiếp theo của nhiệm kỳ (2024-2028) nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch của nhiệm kỳ và phấn đấu đạt mức tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước.

- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.

- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn Công ty.

- Tăng cường chỉ đạo công tác quản trị rủi ro của toàn Công ty, kiểm soát rủi ro về công nợ, hàng tồn kho.

- Chỉ đạo việc công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, sửa đổi các quy chế, quy định của Công ty phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Nghiên cứu phát triển ứng dụng công nghệ số vào hoạt động SXKD của công ty, đầu tư ứng dụng phần mềm quản lý quản lý nhân sự, quản lý khách hàng...

- Quản trị tài chính tốt, kiểm soát bảo toàn nguồn vốn chặt chẽ, quản lý dòng tiền có hiệu quả, linh hoạt và an toàn, đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhu cầu vốn phục vụ kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh, không để phát sinh công nợ khó đòi.

2.4- Cơ cấu nhân sự, bộ máy tổ chức

- Đào tạo đội ngũ lao động chuyên nghiệp, năng động sáng tạo, giỏi tay nghề, xây dựng bộ máy tổ chức, quản lý tinh giản, gọn nhẹ, hiệu quả, đảm bảo nhân sự cấp cao được ổn định trong thời gian dài đáp ứng công tác hoạch định, kiểm tra, thực hiện các chiến lược từ ngắn hạn, trung hạn đến dài hạn.

- Tạo môi trường làm việc tốt, an toàn, xây dựng nguồn nhân lực chuyên nghiệp và vận dụng chính sách lương thưởng cùng các chế độ đãi ngộ khác, nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

- Đổi mới chính sách tiền lương, thưởng, chính sách nhân viên nhằm khuyến khích người lao động luôn nhiệt tình và sáng tạo đạt hiệu quả cao trong công việc, rà soát cơ chế phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính.

- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển và mở rộng hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ và cử cán bộ đi học nâng cao nghiệp vụ.

- Quan tâm và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông và của người lao động trong Công ty.

Bước sang nhiệm kỳ 2024-2028, dự đoán có nhiều khó khăn hơn, tuy nhiên với sự tin tưởng của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và sự đồng cảm, chia sẻ của người lao động, Ban điều hành với ý chí, quyết tâm cao, năng động, nhạy bén với diễn biến của thị trường, tận dụng tối đa nguồn lực, chủ động đầu tư ứng dụng công nghệ vào sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, giữ được khách hàng, phấn đấu hoàn thành kế hoạch được giao, đảm bảo việc làm cho người lao động, hoàn thành nghĩa vụ với nhà nước và cổ đông.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty trong nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng hoạt động trong nhiệm kỳ V (2024-2028), kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính chào!

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

BẠCH NGỌC VĂN

Số: ...2024/BKS/MECOFOOD

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

DỰ THẢO

Kính thưa đại hội!

Thưa toàn thể quý vị cổ đông!

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm và các quy định có liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát, các thành viên đã họp và nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2023

1. Về tổ chức các cuộc họp, làm việc:

- Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của các thành viên để đánh giá kết quả thực hiện trong quý, tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình bày báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

- Ngoài ra, Ban kiểm soát đã được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư, tham gia thảo luận tại các cuộc họp, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

- Tổng mức thù lao của 02 thành viên Ban kiểm soát năm 2023 là 130 triệu đồng, chưa bao gồm tiền lương của Trưởng BKS.

- Về chi phí hoạt động của BKS năm 2023 tuân theo quy định của nhà nước và quy định các khoản chi trong quản lý doanh nghiệp của Công ty.

2. Các công tác đã thực hiện trong năm 2023:

- Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Kiểm tra, giám sát hàng quý trên cơ sở báo cáo thực hiện công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư XD/CB của Công ty.

- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính; Kiểm tra giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.

- Thẩm định, kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính các quý trong năm 2023, báo cáo soát xét 06 tháng đầu năm 2023, báo cáo kết thúc niên độ kế toán năm 2023, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động,

khả năng bảo toàn và phát triển vốn.

- Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty. Thảo luận với kiểm toán viên của Công ty Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán.

II. BÁO CÁO GIÁM SÁT, THẨM ĐỊNH VÀ NHẬN XÉT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Công tác giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty:

Ban kiểm soát đảm bảo các chức năng trong việc giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

a/ Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm theo Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm phù hợp Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình một cách cẩn trọng, trung thực đúng pháp luật, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông.

- Các nghị quyết của HĐQT đều bám sát vào tình hình thực tế của Công ty, đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Công tác công bố thông tin đúng qui định.

b/ Hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

- Ban Tổng giám đốc đã tổ chức thực hiện triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của HĐQT kịp thời trong hoạt động SXKD của Công ty.

- Ban Tổng giám đốc đã chủ động nắm bắt thời cơ, có nhiều linh hoạt và sáng tạo kinh doanh có hiệu quả, tạo được việc làm, thu nhập ổn định cho CBCNV .

- Sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả và phát triển vốn. Thực hiện tốt công tác quản lý tiền hàng và đảm bảo khả năng thanh toán và các khoản nợ phải trả, thực hiện tốt các nghĩa vụ với nhà nước.

- Phân công nhiệm vụ các Phó Tổng giám đốc điều hành các hoạt động của công ty theo từng lĩnh vực.

2. Về thẩm định báo cáo tài chính, kế toán của Công ty:

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu trong Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Ban kiểm soát đánh giá hệ thống sổ sách, chứng từ kế toán của Công ty là rõ ràng và đáng tin cậy, các số liệu kế toán được phản ánh trung thực tình hình tài chính, Ban kiểm soát chưa thấy vấn đề gì nghiêm trọng xét trên các phương diện trọng yếu có thể ảnh hưởng đến tính trung thực hợp lý của Báo cáo tài chính.

Các báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính năm 2023 được lập đầy đủ mẫu biểu theo qui định, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính, được Công ty kiểm toán chấp thuận toàn bộ, không có ý kiến ngoại trừ hay khuyến cáo.

a/ Kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính : VNĐ

STT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	511.538.000.000	446.452.863.082	87,28
2	Tổng chi phí	497.738.000.000	432.551.946.348	86,90
3	Lợi nhuận trước thuế	13.800.000.000	13.900.916.734	100,73
4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	2.760.000.000	3.037.371.925	110,05
5	Lợi nhuận sau thuế	11.040.000.000	10.863.544.809	98,40

b/ Các chỉ tiêu tài chính:

Đơn vị tính : VNĐ

Nội dung	31/12/2022	31/12/2023	So với cùng kỳ (%)
I-Tổng tài sản	193.726.321.330	169.335.200.991	87,41
1. Tài sản ngắn hạn	154.274.114.866	135.826.871.992	88,04
- Tiền và các khoản tương đương tiền	4.971.803.256	6.068.926.742	
- Các khoản phải thu ngắn hạn	36.291.291.617	28.745.907.460	
- Hàng tồn kho	112.958.812.754	100.836.807.471	
- Tài sản ngắn hạn khác	52.207.239	175.230.319	
2. Tài sản dài hạn	39.452.206.464	33.508.328.999	84,93
II-Tổng nguồn vốn	193.726.321.330	169.335.200.991	87,41
1. Nợ phải trả	70.995.447.150	45.579.727.742	
- Nợ ngắn hạn	70.725.447.150	45.309.727.742	
- Nợ dài hạn	270.000.000	270.000.000	
2. Vốn chủ sở hữu	122.730.874.180	123.755.473.249	100,83

c/Tồn kho hàng hóa, vật tư:

STT	Tên hàng hóa, vật tư	ĐVT	Số lượng	Thành tiền (đồng)
1	Lương thực		6.906	82.977.465.897
	Lúa TD	tấn	251	1.970.799.734
	Gạo TD	tấn	5.585	67.790.469.194
	Gạo thơm	tấn	181	2.995.623.352
	Tám ½	tấn	889	9.840.717.019
	Phụ phẩm			379.856.598

2	Nguyên liệu, vật liệu			5.992.985.913
	Kho NL cơ khí, bê tông			3.083.914.618
	Kho NL mỹ nghệ, bao bì			2.422.186.609
	Kho NVL phụ			109.933.772
	Chi phí thu mua nguyên vật liệu			376.950.914
3	Thành phẩm			3.657.376.629
	Cơ khí			842.890.700
	Gạch không nung			195.701.763
	Bao bì			2.618.784.166
4	Bán thành phẩm			5.713.218.914
	Cơ khí			1.031.320.403
	Mỹ nghệ- bao bì			4.681.898.511
5	Công cụ dụng cụ			788.139.372
6	Sản phẩm dở dang			1.707.620.746
	Tổng cộng			100.836.807.471

Tổng lượng tồn kho qui gao là: **6.781** tấn, tổng giá trị: **82.977.465.897** đồng. Trong đó: Gạo các loại: 6.655 tấn; Lúa: 251 tấn.

+ Đã có hợp đồng đầu ra 6.289 tấn

+ Lượng gạo chưa có hợp đồng : 492 tấn

Hàng tồn kho có giá vốn thấp hơn giá thị trường tại thời điểm nên Công ty không trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

d/ Các khoản phải thu ngắn hạn:

- Các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng: **28.563.398.770đ** gồm:

DVT: đồng

STT	Mặt hàng	Dư nợ	Trong hạn	Quá hạn		
				Từ 1 đến 30 ngày	Từ 30 đến 60 ngày	Trên 60 ngày
1	Cơ khí	516.915.600	516.915.600			
2	Bê tông	11.346.996.655	4.655.639.649	1.708.848.127	1.912.305.402	3.070.203.477
3	Bao bì	2.269.423.144	1.271.793.420	475.380.144	166.976.280	355.273.300
4	Gạo nội địa	12.783.203.070	12.402.448.070		358.405.000	22.350.000
5	Gạo XK	1.646.860.301	1.646.860.301			
	Cộng:	28.563.398.770	20.493.657.040	2.184.228.271	2.437.686.682	3.447.826.777

Trong đó: đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi: 1.925.445.150 đ

- Trả trước cho người bán: 252.887.363 đ

- Phải thu ngắn hạn khác: 1.855.066.477 đ

Trong năm, Công ty đã thu được công nợ khó đòi với tổng số tiền 63.330.000đ của Công ty CP ĐT Thiết kế Xây dựng An Dương: 8.730.000đ, Công ty TNHH Lương thực Thực phẩm Long an: 54.600.000đ

e/ Về công tác đầu tư – mua sắm TSCĐ:

- Tổng giá trị tài sản cố định đã đưa vào sử dụng trong năm 2023 là: 1.785.489.811 đồng gồm những hạng mục có giá trị như sau:

1. Phần mềm trạm trộn bê tông 90m ³ /h :	39.727.273đ
2. Hàng rào, mương thoát nước XN CK:	95.693.229đ
3. Nhà vệ sinh XN XLCK:	56.573.178đ
4. Xe xúc lật bánh lốp Liugong XLG855 SX 2023:	1.104.629.630đ
5. Bồn chứa nước PCCC PX1 – XNLTTP:	148.403.920đ
6. Máy hàn bao liên tục Winpack	53.000.000đ
7. Bảng tải kép nhập – xuất hàng kho B5 – PX1	227.462.581đ
8. Phần mềm cân phụ gia trạm trộn bê tông 60 m ³ /h:	60.000.000đ
- Tổng giá trị tài sản cố định đã thanh lý trong năm 2023 là :	5.015.030.996 đồng

gồm:

1. Máy bơm bê tông Putzmeister 60m ³ /giờ:	304.761.905đ
2. Sửa chữa máy bơm bê tông Putzmeister 60m ³ /giờ :	251.360.000đ
3. Xe ô tô trộn bê tông (2 chiếc):	1.300.000.000đ
4. Xe bơm càn 43m ISUZU hệ thống bơm Zoomlion:	3.158.909.091đ

- Trong tháng 12 năm 2023 tại Đại hội Đồng Cổ đông bất thường Công ty đã trình phương án mở rộng địa bàn hoạt động SXKD mặt hàng lương thực thực phẩm tại Đồng Tháp và được Đại hội thống nhất thông qua.

Với số liệu như trên, Ban Kiểm soát có nhận xét như sau:

- Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2023 là 169 tỷ đồng, giảm 13% (tương đương 24 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022

- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2023 là 123 tỷ đồng, tăng 1% so với cùng kỳ năm 2022.

- Tình hình quản lý tài sản, quản lý công nợ tại Công ty, khả năng thanh toán nợ và hệ số nợ phải trả trên vốn điều lệ.

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) tại ngày 31/12/2023 là 3 lần >1, công ty đảm bảo khả năng thanh toán tốt.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu : 3,1%.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ : 12,9%.

Tổng số nợ phải thu đến ngày 31/12/2023 là 28 tỷ đồng chiếm tỉ lệ 17% trên tổng tài sản, công ty mở sổ theo dõi, hạch toán chi tiết theo từng đối tượng, có đối chiếu công nợ với khách hàng tương đối đầy đủ.

III. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ CỔ ĐÔNG.

- Trong năm 2023, giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã luôn phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của Cổ đông và tuân thủ theo Điều lệ công ty, các nghị quyết của ĐHĐCĐ, các nghị quyết của Hội đồng quản trị và các quy chế, quy định của Công ty, pháp luật của Nhà nước.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cho BKS trong quá trình

thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

- BKS không nhận được đơn thư yêu cầu hoặc khiếu nại nào của cổ đông. BKS cũng thường xuyên giám sát việc thực hiện công bố thông tin của công ty nhằm đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách đầy đủ kịp thời.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2024

- Thực hiện đúng và đủ chức năng nhiệm vụ của BKS, kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty trong việc chấp hành Điều lệ công ty, các nghị quyết của ĐHĐCĐ, các nghị quyết của HĐQT và các quy chế, quy định của Công ty, pháp luật của Nhà nước.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành Công ty.

- Tập trung thực hiện kiểm tra, kiểm soát liên quan đến hoạt động của Công ty và đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát khi kết thúc nhiệm kỳ.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2024.

- Duy trì chế độ họp định kỳ, làm việc và thông tin thường xuyên trong Ban Kiểm soát.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành như sau:

- Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành hàng kinh doanh hiện có.

- Tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra đối chiếu thu hồi nợ đối với các khoản nợ tồn đọng, quản lý công nợ mới phát sinh.

- Bộ phận kinh doanh tăng cường công tác tiếp thị, chăm sóc khách hàng tiêu thụ các sản phẩm của Công ty.

- Thường xuyên kiểm tra chất lượng hàng tồn kho, bảo dưỡng máy móc thiết bị để nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Chấp hành nghiêm công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chấp hành tốt nội qui chế cơ quan.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát Công ty.

BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:

- HĐQT và BĐH Công ty
- Thành viên BKS
- Lưu P.TCHC

Hoàng Thị Liên

Số: ...2024/BKS/MECOFOOD

Long an, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ IV (2019-2023) VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ V (2024-2028)

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm (Điều lệ Công ty), Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các quy định có liên quan đến hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm (Mecofood), các kiểm soát viên đã họp và nhất trí thông qua báo cáo tình hình hoạt động của BKS trong nhiệm kỳ IV (2019- 2023) và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ V (2024 - 2028) với các nội dung cụ thể như sau:

I. VỀ TỔ CHỨC NHÂN SỰ CỦA BAN KIỂM SOÁT

BKS có 03 thành viên được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bổ nhiệm tại Đại hội ngày 12 tháng 6 năm 2019 nhiệm kỳ của BKS là 5 năm (2019 - 2023), thành viên gồm: Bà Hoàng Thị Liên, Ông Trần Vĩnh Thanh, Bà Lê Thị Hồng Nhung.

Nhiệm vụ trong BKS được phân công như sau: 01 Trưởng ban phụ trách chung và 02 thành viên theo dõi các hoạt động khác do trưởng ban giao.

Trong nhiệm kỳ nhân sự BKS có sự thay đổi: ĐHCĐ ngày 15 tháng 6 năm 2022, Ông Phan Lê Duy thay thế Ông Trần Vĩnh Thanh.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong nhiệm kỳ qua, BKS đã thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của mình trong việc kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty; kiểm soát công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban Tổng Giám đốc theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty.

1. Kiểm tra giám sát việc tuân thủ pháp luật và thực hiện Điều lệ Công ty

Trong nhiệm kỳ qua Công ty hoạt động theo đúng Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. HDQT, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Tuân thủ Nghị quyết ĐHCĐ thường niên và các Quy chế nội bộ của Công ty.

2. Kiểm soát tình hình quản lý và điều hành Công ty.

a) Hội đồng quản trị

HDQT đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp trên tinh thần dân chủ, trung thực và trách nhiệm cao. Thông qua các cuộc họp định kỳ, HDQT đã đưa ra các định hướng chiến lược phát triển và kế hoạch SXKD hàng năm sát với tình hình thực tế giúp Công ty liên tục phát triển bền vững qua từng năm.

b) Ban Tổng Giám đốc

- Triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, quyết định của HĐQT, ĐHĐCĐ;
- Chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động và tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD theo đúng qui định.
- Quản lý và điều hành hoạt động Công ty có hiệu quả, kết quả SXKD luôn hoàn thành kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra.

3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty nhiệm kỳ qua.

a) Kiểm soát hoạt động SXKD và tài chính:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD; Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên; Giám sát việc tuân thủ Điều lệ công ty, Pháp luật Nhà nước và các Quy chế nội bộ của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát hàng quý trên cơ sở báo cáo thực hiện công tác SXKD, đầu tư xây dựng cơ bản (XD CB) của Công ty;
- Rà soát các quy định, quy chế nội bộ của Công ty, đưa ra các kiến nghị sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế SXKD;
- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính các quý trong năm, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn:

+ Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty đều được kiểm toán, đơn vị kiểm toán được chọn là Công ty kiểm toán độc lập được UBCK Nhà nước chấp thuận và được các cổ đông thông qua;

+ BKS thường xuyên theo dõi, kiểm tra công tác ghi chép sổ sách kế toán, kiểm tra việc lập các báo cáo tài chính, BKS đã tham gia việc chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của công ty nhằm đảm bảo số liệu, báo cáo được phản ánh trung thực, hợp lý về tình hình hoạt động của công ty.

+ ĐHĐCĐ hàng năm đồng ý ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và cả năm cho Công ty theo danh sách BKS trình lên, HĐQT đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2019, Chi nhánh công ty TNHH KPMG kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2020-2021, Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2022-2023.

+ Các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của công ty tại từng thời điểm của giai đoạn 2019 - 2023, đồng thời phù hợp với các chuẩn mực chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

b) Một số kết quả đạt được như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	418,28	549,58	448,06	425,11	446,45
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	12,82	13,28	13,51	13,71	13,90

Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	118,84	120,11	121,56	122,73	123,76
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	107,78	107,78	107,78	107,78	107,78
Tổng tài sản	Tỷ đồng	181,11	158,15	228,78	193,73	169,34
Cổ tức trả tiền mặt	%	6,80	7,00	7,20	7,30	Dự kiến 12

Trong nhiệm kỳ qua, Công ty hoạt động có hiệu quả, từng bước tích lũy vốn để đầu tư phát triển một cách bền vững. Tình hình tài chính Công ty lành mạnh Công ty đã thực hiện cân đối tài chính tốt, đảm bảo an toàn vốn. Báo cáo tài chính 6 tháng, năm của nhiệm kỳ đều được kiểm toán độc lập và công ty kiểm toán chấp nhận toàn bộ, không có kiến nghị nào cả.

4. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành công ty.

- Nhiệm kỳ qua Ban Tổng Giám đốc và các bộ máy điều hành Công ty thực hiện đầy đủ các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Ban Tổng Giám đốc đã duy trì thường xuyên họp giao ban, tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành kịp thời.

- Ban Tổng Giám đốc kịp thời đưa ra các giải pháp linh hoạt, có hiệu quả, quản lý được những rủi ro và chi phí trong hoạt động kinh doanh của Công ty, đặc biệt là trong bối cảnh thị trường đi xuống, nhiều biến động trong nhiệm kỳ qua. Linh hoạt trong kinh doanh, tìm kiếm khách hàng và thị trường tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu sản phẩm của công ty.

- HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm và bất thường theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định pháp luật. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty.

- BKS đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành công ty trong nhiệm kỳ qua đã hoạt động đúng quy chế và phù hợp với quy định pháp luật, đáp ứng kịp thời với yêu cầu cho hoạt động SXKD của công ty trong nhiệm kỳ qua.

5. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông

- HĐQT công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS, Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của công ty khi có yêu cầu.

- Các cuộc họp của HĐQT đều mời thành viên BKS tham gia và BKS đã có những ý kiến đóng góp và kiến nghị của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và đều được xem xét ghi nhận.

- HĐQT công ty, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

- Trong nhiệm kỳ hoạt động 2019 - 2023, BKS không nhận được đơn thư yêu cầu hoặc khiếu nại nào của cổ đông. BKS cũng thường xuyên giám sát việc thực

hiện công bố thông tin của công ty nhằm đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách đầy đủ kịp thời.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NHIỆM KỶ V (2024 - 2028)

- Thực hiện đúng và đủ chức năng nhiệm vụ của BKS, kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty trong việc chấp hành Điều lệ công ty, các nghị quyết của ĐHĐCĐ, các nghị quyết của HĐQT và các quy chế, quy định của Công ty, pháp luật của Nhà nước;

- Duy trì chế độ họp định kỳ, làm việc và thông tin thường xuyên trong BKS;

- Phát huy hơn nữa việc phân tích tình hình hoạt động SXKD và đưa ra những ý kiến đề xuất cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong tất cả các mặt hoạt động của Công ty;

- Nâng cao vai trò giám sát, nâng cao năng lực chuyên môn, đặc biệt là về kiểm soát, kiểm toán và kiến thức pháp lý của thành viên BKS, phối hợp tốt với HĐQT với sự tham gia của các thành viên độc lập để giúp cổ đông có khả năng giám sát tốt hơn HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, nhằm tạo tiền đề gia tăng giá trị công ty trong hiện tại và tương lai.

IV. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Kết luận: Sau 5 năm hoạt động theo quy định của Điều lệ Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua, BKS đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của mình trên cơ sở tôn trọng và tạo điều kiện để cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ vì mục tiêu chung là: Đảm bảo lợi ích của công ty, lợi ích của cổ đông, của người lao động và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước.

- Kiến nghị trong nhiệm kỳ tới: Tiếp tục tăng cường áp dụng công nghệ trong sản xuất, chế biến và công tác quản lý điều hành SXKD. Tăng cường công tác dự báo và quản trị rủi ro để kịp thời có giải pháp phòng ngừa và khắc phục. Tiếp tục củng cố, đào tạo, hoàn thiện bộ máy nhân sự có chuyên môn, trình độ cao để đáp ứng kịp thời với sự phát triển của Công ty.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc các Quý đại biểu, các quý cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận :

- HĐQT và BDH Công ty
- Thành viên BKS
- Lưu PCHC

BAN KIỂM SOÁT

HOÀNG THỊ LIÊN

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Căn cứ khoản 1 Điều 14 điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/06/2021, quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH CPA Việt Nam.

Báo cáo tài chính được lập bao gồm báo cáo tài chính riêng đã được công bố thông tin và đăng tải trên Website www.mecofood.com.vn

- Báo cáo của kiểm toán độc lập
- Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo kết quả kinh doanh
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Thuyết minh báo cáo tài chính

Toàn văn báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán đã được công bố thông tin, trong đó ý kiến báo cáo kiểm toán độc lập có trình bày nội dung như sau:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT, VT.
- Lưu TCHC
- Lưu MC/D/ĐHCD

BẠCH NGỌC VĂN

Số: ___/TT-MCF-HĐQT

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

“Báo cáo kết quả thực hiện quỹ lương và thù lao năm 2023 và kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2024

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Căn cứ Nghị định Số: 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ về quy định lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Hội đồng quản trị công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về tình hình thực hiện quỹ lương năm 2023 và kế hoạch quỹ lương năm 2024, cụ thể như sau :

1/ Báo cáo kết quả thực hiện Quỹ tiền lương năm 2023:

Thực tế Công ty đã hạch toán quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2023 là 26.250.031.214 đồng chiếm tỷ lệ 65,38% tổng lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau :

Đơn vị tính : Đồng

Diễn giải	Quỹ lương được trích năm 2023	Số thực trích quyết toán năm 2023	Chênh lệch	So sánh (%)
A	B	C	D=(C-B)	E= (C/Bx100%)
Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD	34.446.000.000	26.250.031.214	-8.195.968.786	76,21%
Trong đó: - Quỹ lương LĐQL	2.486.000.000	2.486.000.000		
- Quỹ lương NLĐ	31.960.000.000	23.764.031.214		

2/ Kế hoạch Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD năm 2024:

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2024, lợi nhuận trước thuế là **14.000.000.000** đồng, tăng 0,71% so với thực hiện năm 2023.

Nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động không bị giảm trước tình hình mức sinh hoạt hiện nay, Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2024 với tỷ lệ là 71,60% lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau:

ĐVT : Đồng

T T	Diễn giải	Năm 2023		Kế hoạch Năm 2024	So sánh (%)	
		Số kế hoạch	Số thực tế			
1	2	3	4	5	(6) = (5) / (3)	(7) = (5) / (4)
1	Lợi nhuận ròng trước thuế	13.800.000.000	13.900.916.734	14.000.000.000	101,45%	100,71%

2	Đơn giá tiền lương (Tỷ lệ% trên lợi nhuận chưa trừ lương $v/(v+m)$)	71,40%	65,38%	71,60%	100,29%	109,52%
3	Quỹ lương trích đưa vào phí	34.446.000.000	26.250.031.214	35.300.000.000	102,48%	134,48%
	Trong đó:- Quỹ lương LĐQL	2.486.000.000	2.486.000.000	2.340.000.000		
	- Quỹ lương NLĐ	31.960.000.000	23.764.031.214	32.960.000.000		

Và tùy theo tình hình thực tế kết quả lợi nhuận thực hiện, Công ty sẽ trích và thực chi lương trong năm tài chính 2024 đúng theo tỷ lệ % lợi nhuận chưa trừ lương $(v/(v+m))=71,60\%$ đồng thời sẽ báo cáo lại cho cổ đông tại ĐHCĐ thường niên năm 2025.

3/ Mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2024:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 10.000.000 đồng/người/tháng
- Phó chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 8.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 7.000.000 đồng/người/tháng
- Kiểm soát viên: 4.500.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 4.500.000 đồng/người/tháng

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt đề Công ty làm cơ sở thực hiện.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT, VT.
- Lưu TCHC
- Lưu MC/D/ĐHCĐ

BẠCH NGỌC VĂN

Số ___/TT-MCF-HĐQT

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

“V/v: Xin phê duyệt Kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2023 và Kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2024”

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Hội đồng Quản trị Công ty báo cáo kết quả SXKD và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2023, đồng thời xây dựng kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023

DVT: Tấn, Cái, Đồng

STT	NỘI DUNG	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2023	THỰC HIỆN 2023	(%) so với NQ ĐHĐCĐ
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	34.000	23.094	67,92%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	34.000	25.294	74,39%
	- Bao bì	7.000.000	3.748.000	53,54%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	511.538.000.000	446.452.863.082	87,28%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.800.000.000	13.900.916.734	100,73%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	11.040.000.000	16.110.911.431	145,93%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước		191.462.556	
	- Quỹ đầu tư phát triển từ các năm trước		5.055.904.066	
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	11.040.000.000	10.863.544.809	
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	11.040.000.000	10.863.544.809	98,40%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	84.000.000	102.000.000	121,43%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo NĐ 53)	310.700.000	310.700.000	100,00%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.064.530.000	1.045.084.000	98,17%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.596.795.000	1.567.627.000	98,17%
e	Chia cổ tức	7.975.600.120	12.933.405.600	
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107 778 380 000 đồng	7,40%	12,00%	162,16%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	8.374.880	152.094.831	

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024

ĐVT: Tấn, Cái,

Đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2023	KH SXKD 2024	(%) so với TH 2023
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	23.094	34.000	147,22%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	25.294	34.000	134,42%
	- Bao bì	3.748.000	7.000.000	186,77%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	446.452.863.082	572.529.000.000	128,24%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.900.916.734	14.000.000.000	100,71%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	16.110.911.431	11.352.094.831	70,46%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước	191.462.556	152.094.831	
	- Quỹ đầu tư phát triển từ các năm trước	5.055.904.066		
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	10.863.544.809	11.200.000.000	
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	10.863.544.809	11.200.000.000	103,10%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	102.000.000	300.000.000	294,12%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo NĐ 53)	310.700.000	292.500.000	94,14%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.045.084.000	1.060.750.000	101,50%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.567.627.000	1.591.125.000	101,50%
e	Chia cổ tức	12.933.405.600	8.083.378.500	62,50%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107 778 380 000 đồng	12,00%	7,50%	62,50%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	152.094.831	24.341.331	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT, VT.
- Lưu TCHC
- Lưu MC/D/DHCD

BẠCH NGỌC VẪN

Số ____/TT-MCF-HĐQT

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc Đầu tư - Mua sắm TSCĐ năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại Hội đồng cổ đông kế hoạch dự kiến các khoản mục đầu tư - mua sắm trong năm 2024 như sau:

TT	Tên hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư (Đồng)	Nguồn vốn thực hiện		Ghi chú
			Vốn công ty	Vốn vay	
I	Xí nghiệp Xây lắp Cơ khí		3.850.000.000		
1	Máy cắt kim loại CNC (VN, mới 100%): 1 máy	550.000.000	550.000.000		Năm 2023 chuyển sang
2	Xe Trộn bê tông (TQ mới 100%): 2 chiếc	3.300.000.000	3.300.000.000		
II	Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm		4.730.000.000		
1	Hệ thống bồn chứa thành phẩm (Dc máy 3 – PX1)	2.000.000.000	2.000.000.000		Năm 2023 chuyển sang
2	Hồ nước PCCC - PX1	550.000.000	550.000.000		Năm 2023 chuyển sang
3	Nâng nền kho – PX1	1.210.000.000	1.210.000.000		Năm 2023 chuyển sang
4	Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý bụi các dây chuyền máy tại PX1	970.000.000	970.000.000		Năm 2023 chuyển sang
TỔNG CỘNG		8.580.000.000	8.580.000.000		

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu MC/D/ĐHCD

BẠCH NGỌC VĂN

Số___/TT-MCF-HĐQT

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**
Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 biểu quyết thông qua việc ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định các hợp đồng hoặc giao dịch thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo khoản 2 Điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điểm a khoản 4 Điều 36 Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty, cụ thể như sau:

Chấp thuận cho Hội đồng quản trị được phép ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định các hợp đồng hoặc giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của công ty được ký giữa công ty với các đối tượng sau đây:

- Các đối tượng là tổ chức có liên quan đến cổ đông lớn sở hữu 60% vốn điều lệ của công ty (*Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*):

+ *Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*

+ *Các công ty thành viên, chi nhánh của Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*

+ *Các công ty con của Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*

+ Các đối tượng là thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và cá nhân, tổ chức liên quan đến họ; hoặc các tổ chức mà thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty có liên quan.

- Hội đồng quản trị chấp thuận ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định các hợp đồng, giao dịch với các đối tượng trên trong năm 2024 (Từ 01/01/2024 đến ngày họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2025). Tổng Giám đốc báo cáo bằng văn bản gửi HĐQT chậm nhất 3 ngày làm việc kể từ ngày công ty ký hợp đồng giao dịch với các đối tượng có liên quan nêu trên, trong đó nêu rõ một số nội dung chính của hợp đồng (tên hàng hóa, số lượng, giá trị hợp đồng, hình thức thanh toán, thời gian giao hàng, hiệu quả của hợp đồng và đính kèm hợp đồng đã ký).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT; BKS
- Quý cô đồng
- Lưu VT, MC/D/ĐHCD

BẠCH NGỌC VẪN

Số : ____/TT-MCF.BKS

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc chọn đơn vị thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật kế toán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm.

Nhằm giúp cho việc công bố thông tin ra công chúng về tình hình tài chính của Công ty được chính xác và minh bạch, Ban Kiểm soát Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, niêm yết và kinh doanh chứng khoán.
- Không xung đột quyền lợi khi kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm (việc kiểm toán báo cáo tài chính phải độc lập với việc tư vấn lập báo cáo tài chính).
- Có nhiều kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán do Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm yêu cầu.

2. Đề xuất các đơn vị kiểm toán độc lập:

Với các tiêu thức lựa chọn như trên, Ban kiểm soát xin đề xuất 04 (bốn) đơn vị kiểm toán để đưa vào danh sách lựa chọn việc cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

của Công ty, như sau:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

3. Ý kiến của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông:

- Thông qua các tiêu thức lựa chọn và danh sách 04 Công ty kiểm toán độc lập nêu trên để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các Công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT, VT.
- Lưu TCHC
- Lưu MP/D/DHCD

HOÀNG THỊ LIÊN

DỰ THẢO MCF-HĐQT

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023)
và bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024 – 2028)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực

Phẩm

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí
và Lương thực Thực phẩm.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028) như sau:

1. Kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) đối với các Thành viên Hội đồng quản trị:

- 1/- Ông Bạch Ngọc Văn
- 2/- Bà Lê Mai Hân
- 3/- Ông Nguyễn Văn Kiệt
- 4/- Bà Hồ Thị Cẩm Vân
- 5/- Ông Nguyễn Bình Hiền

2. Thông qua việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028):

- Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028) là 05 người.
- Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị được bầu: 05 người.
- Số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị: Không hạn chế.

Tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử viên Thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 1 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP; Hồ sơ đề cử ứng cử viên Thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Về danh sách ứng cử viên đề cử: Căn cứ Quyết định số ngày của Tổng Công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần về việc đề cử nhân sự Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây Lắp cơ khí và Lương thực thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028), danh sách ứng cử viên đề cử (theo thứ tự A,B,C) như sau:

- 1/-
- 2/-
- 3/-
- 4/-
- 5/-

(Đính kèm sơ yếu lý lịch các ứng cử viên).

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

BẠCH NGỌC VĂN

DỰ THẢO -MCF-HĐQT

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

*Về việc Ban kiểm soát kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023)
và bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024 – 2028)*

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí
và Lương thực Thực phẩm.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Ban kiểm soát kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028) như sau:

1. Kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) đối với các thành viên Ban kiểm soát:

- 1/- Bà Hoàng Thị Liên
- 2/- Bà Lê Thị Hồng Nhung
- 3/- Ông Phan Lê Duy

2. Thông qua việc bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028):

- Số lượng Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028) là 03 người.
- Số lượng Thành viên Ban kiểm soát được bầu: 03 người.
- Số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát: Không hạn chế.

Tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử viên Thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 169 Luật doanh nghiệp và Điều 287 Nghị định 155/2020/NĐ-CP; Hồ sơ đề cử ứng cử Thành viên Ban kiểm soát được quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Về danh sách ứng cử viên đề cử: Căn cứ Quyết định số ngày của Tổng Công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần về việc đề cử nhân sự Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây Lắp cơ khí và Lương thực thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028), danh sách ứng cử viên đề cử (theo thứ tự A,B,C) như sau:

- 1/-
- 2/-
- 3/-

(Đính kèm sơ yếu lý lịch các ứng cử viên).

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

BẠCH NGỌC VĂN



**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỶ V (2024-2028)**

DỰ THẢO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lập-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Xây lập-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây lập-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm được thực hiện theo những quy định như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty: Công ty cổ phần Xây lập-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- BTC: Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu: Đại diện theo ủy quyền của cổ đông
- TV HĐQT: Thành viên Hội đồng quản trị

II. Chủ tọa tại Đại hội:

Chủ tọa tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử, ứng cử vào HĐQT và BKS;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

III. Đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT:

1. Số lượng thành viên HĐQT: 05 người
2. Nhiệm kỳ : 2024 - 2028
3. Số lượng ứng viên HĐQT tối đa: Không hạn chế
4. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT (Theo Điều 24 Điều lệ công ty)

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị và phải thông báo cho Hội đồng quản trị chậm nhất 3 ngày làm việc trước khi khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Với điều kiện như sau: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến

dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

5. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị:

Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Điều 24 điều lệ công ty):

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

- Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty;

- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty.

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 Công ty khác.

IV. Đề cử, ứng cử Ban kiểm soát:

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 người

2. Nhiệm kỳ : 2024 – 2028

3. Số lượng ứng viên Ban kiểm soát tối đa: Không hạn chế

4. Quyền đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát (Theo Điều 33 Điều lệ công ty)

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

5. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban kiểm soát:

Ứng cử viên tham gia BKS phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều 286 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Điều 24 điều lệ công ty):

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

- Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty;

- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;

- Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó;

Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

V. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số phiếu bầu của cổ đông có quyền biểu quyết dự họp.

- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự đề cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

VI. Phương thức bầu cử:

- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (*Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp*)

- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân (x) với số thành viên HĐQT, BKS.

- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên, hoặc bầu số phiếu không hết cho ứng viên hoặc không bầu.

VII. Phiếu bầu cử:

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

- Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu, có đóng dấu treo của Công ty.

- Mỗi đại biểu sẽ được phát một Phiếu bầu Hội đồng quản trị và một phiếu bầu Ban kiểm soát. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

+ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;

+ Nếu bầu dồn hết toàn bộ số phiếu cho một ứng viên hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu X vào ô “Bầu dồn phiếu” của các ứng viên tương ứng;

+ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở “ô số phiếu bầu”.

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử

- Phiếu bầu hợp lệ: Là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

+ Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.

+ Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì.

+ Gạch tên các ứng cử viên.

+ Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.

+ Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu.

+ Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.

4. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

5. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên (Theo Điều 148 Luật Doanh nghiệp)

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

VIII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT và BKS (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện đề cử theo quy định tại điều lệ công ty.

- Người ứng cử, đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

- Hồ sơ xin gửi về Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
- Địa chỉ: 29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6, Thành phố Tân An, tỉnh Long An
- Điện thoại: 0272.3521299

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử Thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2028 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

BẠCH NGỌC VĂN

Số:___/BB-MCF-ĐHDCĐ

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm.

Địa chỉ: Số 29 Đường Nguyễn Thị Bảy, Phường 6, thành phố Tân An, Long An.

Giấy CNĐKKD số: 1100664038 do Sở kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh Long An cấp lần đầu ngày 18 tháng 02 năm 2005 thay đổi lần thứ 16 ngày 19 tháng 05 năm 2022.

Thời gian tổ chức: 8h30, Thứ tư, ngày 08/05/2024.

Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm.

Số: 04 Đường Cử Luyện, Phường 5, thành phố Tân An, Long An.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP:

Ông Nguyễn Minh Phục – Thay mặt Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua phần nghi thức, cụ thể như sau:

- Tuyên bố lý do.
- Giới thiệu đại biểu tham dự đại hội.

I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

- Ông Nguyễn Minh Phục – Thay mặt Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 báo cáo tình hình cổ đông tham dự đại hội.

Tổng vốn điều lệ của Công ty là: 107.778.380.000 đồng, tương ứng: 10.777.838 cổ phần, mỗi cổ phần giá trị 10.000 đồng. Trong đó:

Về cổ đông Nhà nước có 01 cổ đông với tổng vốn góp là: 64.668.000.000 đồng, tương ứng: 6.466.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 60% vốn điều lệ.

Về cổ đông cá nhân và tổ chức khác có cổ đông với tổng vốn góp là: 43.110.380.000 đồng, tương ứng 4.311.038 cổ phần, chiếm tỷ lệ 40% vốn điều lệ.

Số cổ đông đủ tư cách tham dự đại hội là số cổ đông có cổ phần và đăng ký dự đại hội với ban tổ chức.

Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền hợp lệ là cổ đông, đại diện cho 8.628.129 cổ phần, chiếm tỷ lệ% vốn điều lệ.

Theo Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

II. Giới thiệu danh sách Chủ tịch Đoàn và Thư ký, Ban kiểm phiếu:

1. Chủ tịch đoàn:

- 1/- Ông Bạch Ngọc Văn Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
- 2/- Ông Nguyễn Văn Kiệt Phó chủ tịch HĐQT

- 3/- Bà Lê Mai Hân Phó chủ tịch HĐQT
4/- Bà Hồ Thị Cẩm Vân Thành viên HĐQT
5/- Ông Nguyễn Bình Hiền Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc
Đại hội đã biểu quyết tán thành danh sách chủ tịch Đoàn, với tỷ lệ 100%.

2. Thư ký đại hội:

- 1- Bà Phan Thị Phúc Ngân - Trưởng ban
2- Bà Nguyễn Thị Ngọc Thương - Thành viên
Đại hội đã biểu quyết tán thành Ban thư ký đại hội, với tỷ lệ 100%.

3. Ban kiểm phiếu Đại hội:

- 1- Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng - Trưởng ban
2- Ông Trần Văn Phương - Thành viên
3- Bà Bùi Thị Kim Phượng - Thành viên
4- Bà Trần Thị Diễm - Thành viên
5- Bà Nguyễn Văn Khanh - Thành viên
6- Ông Trần Y K Nốp - Thành viên
7- Ông Võ Đặng Phin - Thành viên
8- Bà Lê Thị Thu Hương - Thành viên
Đại hội đã biểu quyết tán thành Ban kiểm phiếu đại hội, với tỷ lệ 100%.

4. Thông qua quy chế làm việc và chương trình làm việc tại Đại Hội:

Ông Nguyễn Bình Hiền thay mặt cho chủ tịch đoàn trình bày dự thảo Quy chế làm việc và chương trình làm việc của Đại hội.

Đại hội đã thống nhất thông qua quy chế làm việc và chương trình làm việc của Đại hội với tỷ lệ 100%.

PHẦN II. CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông Nguyễn Bình Hiền, Phó Tổng Giám đốc, TV HĐQT thay mặt Chủ tịch đoàn thông qua báo cáo hoạt động SXKD năm 2023, Phương hướng, kế hoạch năm 2024. *(Có báo cáo và phương hướng kèm theo)*

2. Ông Nguyễn Văn Kiệt, Phó chủ tịch HĐQT thay mặt Chủ tịch đoàn thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028) *(có báo cáo kèm theo)*

3. Bà Lê Thị Hồng Nhung, TV Ban kiểm soát, thay mặt Ban kiểm soát Công ty thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 *(có báo cáo kèm theo)*.

4. Bà Hoàng Thị Liên, Trưởng Ban kiểm soát, thay mặt Ban kiểm soát Công ty thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (20219-2023) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ V (2024-2028) *(có báo cáo kèm theo)*.

5. Bà Hồ Thị Cẩm Vân, thành viên HĐQT thay mặt Chủ tịch đoàn thông qua tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và tờ trình kết quả thực hiện quỹ lương năm 2023 và kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2024 *(có tờ trình kèm theo)*.

6. Bà Lê Mai Hân, Phó chủ tịch HĐQT thay mặt Chủ tịch đoàn thông qua tờ trình kết quả SXKD, dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2024 *(có báo cáo kèm theo)*.

7. Bà Hồ Thị Cẩm Vân, thành viên HĐQT thay mặt chủ tịch đoàn thông qua tờ trình Đầu tư - Mua sắm TSCĐ năm 2024 *(Có tờ trình kèm theo)*.

8. Ông Nguyễn Bình Hiền, thay mặt Chủ tịch đoàn thông qua tờ trình về việc thực hiện giao dịch đối với tổ chức có liên quan trong năm 2024 (Có tờ trình kèm theo).

9. Bà Hoàng Thị Liên, Trưởng Ban Kiểm soát thông qua tờ trình chọn Công ty kiểm toán năm 2024 (có tờ trình kèm theo).

10. Ông Bạch Ngọc Văn, Chủ tịch HĐQT thay mặt Chủ tịch đoàn thông qua tờ trình về việc HĐQT kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028) (Có tờ trình kèm theo).

11. Ông Nguyễn Bình Hiền - Phó Tổng Giám đốc, TV HĐQT thông qua tờ trình về việc Ban kiểm soát kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028) (Có tờ trình kèm theo).

PHẦN III. PHÁT BIỂU CỦA CỔ ĐÔNG

PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Nội dung 1: Thông qua các báo cáo sau đây:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023, phương hướng kế hoạch năm 2024;

a) Kết quả hoạt động SXKD 2023:

- Sản lượng mua vào quy gạo: 23.094 tấn.
- Bán ra: Lương thực quy gạo: 25.294 tấn.
- Bao bì: 3.748 triệu cái.
- Cơ khí: 22 tỷ đồng.
- Bê tông: 37.760 m³.
- Mỹ nghệ: 12,5 cont.
- Tổng doanh thu: 446,454 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 13,901 tỷ đồng.

b) Kế hoạch SXKD năm 2024:

- Sản lượng mua vào quy gạo: 34.000 tấn.
- Bán ra: Lương thực quy gạo: 34.000 tấn.
- Bao bì: 7 triệu cái.
- Cơ khí: 25 tỷ đồng.
- Bê tông: 60.000 m³.
- Mỹ nghệ: 20 cont.
- Tổng doanh thu: **572,529** tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 14 tỷ đồng.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2019-2023) và kế hoạch hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028);

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, phương hướng, kế hoạch năm 2024;

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2019-2023) và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028);

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

5. Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện kiểm toán;

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 2: Thông qua kết quả thực hiện quỹ lương, thù lao năm 2023 và kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2024

1/ Báo cáo kết quả thực hiện Quỹ tiền lương năm 2023:

Thực tế Công ty đã hạch toán quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2023 là 26.250.031.214 đồng chiếm tỷ lệ 65,38% tổng lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau :

Đơn vị tính : Đồng

Diễn giải	Quỹ lương được trích năm 2023	Số thực trích quyết toán năm 2023	Chênh lệch	So sánh (%)
A	B	C	D=(C-B)	E=(C/Bx100%)
Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD	34.446.000.000	26.250.031.214	-8.195.968.786	76,21%
Trong đó: - Quỹ lương LĐQL	2.486.000.000	2.486.000.000		
- Quỹ lương NLĐ	31.960.000.000	23.764.031.214		

2/ Kế hoạch Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD năm 2024:

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2024, lợi nhuận trước thuế là **14.000.000.000** đồng, tăng 0,71% so với thực hiện năm 2023.

Nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động không bị giảm trước tình hình mức sinh hoạt hiện nay, Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2024 với tỷ lệ là 71,60% lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau:

DVT : Đồng

T T	Diễn giải	Năm 2023		Kế hoạch Năm 2024	So sánh (%)	
		Số kế hoạch	Số thực tế			
1	2	3	4	5	(6) = (5)/(3)	(7) = (5)/(4)
1	Lợi nhuận ròng trước thuế	13.800.000.000	13.900.916.734	14.000.000.000	101,45%	100,71%
2	Đơn giá tiền lương (Tỷ lệ% trên lợi nhuận chưa trừ lương $v/(v+m)$)	71,40%	65,38%	71,60%	100,29%	109,52%
3	Quỹ lương trích đưa vào phí	34.446.000.000	26.250.031.214	35.300.000.000	102,48%	134,48%
	Trong đó:- Quỹ lương LĐQL	2.486.000.000	2.486.000.000	2.340.000.000		
	- Quỹ lương NLĐ	31.960.000.000	23.764.031.214	32.960.000.000		

Và tùy theo tình hình thực tế kết quả lợi nhuận thực hiện, Công ty sẽ trích và thực chi lương trong năm tài chính 2024 đúng theo tỷ lệ % lợi nhuận chưa trừ lương ($v/(v+m)$)=71,60% đồng thời sẽ báo cáo lại cho cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

3/ Mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2024:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 10.000.000 đồng/người/tháng
- Phó chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 8.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 7.000.000 đồng/người/tháng
- Kiểm soát viên: 4.500.000 đồng/người/tháng

- Thư ký HĐQT:

4.500.000 đồng/người/tháng

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 3: Thông qua kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2024.

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023

DVT: Tấn, Cái, Đồng

STT	NỘI DUNG	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2023	THỰC HIỆN 2023	(%) so với NQ ĐHĐCĐ
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	34.000	23.094	67,92%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	34.000	25.294	74,39%
	- Bao bì	7.000.000	3.748.000	53,54%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	511.538.000.000	446.452.863.082	87,28%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.800.000.000	13.900.916.734	100,73%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	11.040.000.000	16.110.911.431	145,93%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước		191.462.556	
	- Quỹ đầu tư phát triển từ các năm trước		5.055.904.066	
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	11.040.000.000	10.863.544.809	
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	11.040.000.000	10.863.544.809	98,40%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	84.000.000	102.000.000	121,43%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo NĐ 53)	310.700.000	310.700.000	100,00%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.064.530.000	1.045.084.000	98,17%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.596.795.000	1.567.627.000	98,17%
e	Chia cổ tức	7.975.600.120	12.933.405.600	
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107 778 380 000 đồng	7,40%	12,00%	162,16%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	8.374.880	152.094.831	

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024

Đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2023	KH SXKD 2024	(%) so với TH 2023
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	23.094	34.000	147,22%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	25.294	34.000	134,42%
	- Bao bì	3.748.000	7.000.000	186,77%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	446.452.863.082	572.529.000.000	128,24%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.900.916.734	14.000.000.000	100,71%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	16.110.911.431	11.352.094.831	70,46%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước	191.462.556	152.094.831	
	- Quỹ đầu tư phát triển từ các năm trước	5.055.904.066		
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	10.863.544.809	11.200.000.000	
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	10.863.544.809	11.200.000.000	103,10%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	102.000.000	300.000.000	294,12%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo NĐ 53)	310.700.000	292.500.000	94,14%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.045.084.000	1.060.750.000	101,50%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.567.627.000	1.591.125.000	101,50%
e	Chia cổ tức	12.933.405.600	8.083.378.500	62,50%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107 778 380 000 đồng	12,00%	7,50%	62,50%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	152.094.831	24.341.331	

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 4: Thông qua tờ trình đầu tư mua sắm tài sản cố định năm 2024

TT	Tên hạng mục đầu tư	Tổng mức	Nguồn vốn thực hiện	Ghi chú
----	---------------------	----------	---------------------	---------

		đầu tư (Đồng)	Vốn công ty	Vốn vay	
I	Xí nghiệp Xây lắp Cơ khí		3.850.000.000		
1	Máy cắt kim loại CNC (VN, mới 100%): 1 máy	550.000.000	550.000.000		Năm 2023 chuyển sang
2	Xe Trộn bê tông (TQ mới 100%): 2 chiếc	3.300.000.000	3.300.000.000		
II	Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm		4.730.000.000		
1	Hệ thống bồn chứa thành phẩm (Dc máy 3 – PX1)	2.000.000.000	2.000.000.000		Năm 2023 chuyển sang
2	Hồ nước PCCC - PX1	550.000.000	550.000.000		Năm 2023 chuyển sang
3	Nâng nền kho – PX1	1.210.000.000	1.210.000.000		Năm 2023 chuyển sang
4	Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý bụi các dây chuyền máy tại PX1	970.000.000	970.000.000		Năm 2023 chuyển sang
TỔNG CỘNG		8.580.000.000	8.580.000.000		

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 5: Thông qua việc thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị

Chấp thuận cho Hội đồng quản trị được phép ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định các hợp đồng hoặc giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của công ty được ký giữa công ty với các đối tượng sau đây:

- Các đối tượng là tổ chức có liên quan đến cổ đông lớn sở hữu 60% vốn điều lệ của công ty (*Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*):

+ *Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*

+ *Các công ty thành viên, chi nhánh của Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*

+ *Các công ty con của Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*

+ Các đối tượng là thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và cá nhân, tổ chức liên quan đến họ; hoặc các tổ chức mà thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty có liên quan.

- Hội đồng quản trị chấp thuận ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định các hợp đồng, giao dịch với các đối tượng trên trong năm 2024 (Từ 01/01/2024 đến ngày họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2025). Tổng Giám đốc báo cáo bằng văn bản gửi HĐQT chậm nhất 3 ngày làm việc kể từ ngày công ty ký hợp đồng giao dịch với các đối tượng có liên quan nêu trên, trong đó nêu rõ một số nội dung

chính của hợp đồng (tên hàng hóa, số lượng, giá trị hợp đồng, hình thức thanh toán, thời gian giao hàng, hiệu quả của hợp đồng và đính kèm hợp đồng đã ký).

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự hợp;

Không tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự hợp;

Ý kiến khác: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự hợp.

Nội dung 6: Thông qua các tiêu thức lựa chọn và danh sách 04 (bốn) đơn vị kiểm toán độc lập theo đề xuất trong tờ trình của Ban kiểm soát để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty gồm:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự hợp;

Không tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự hợp;

Ý kiến khác: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự hợp.

Nội dung 7: Thông qua việc Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024 – 2028):

1. Kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) đối với các Thành viên Hội đồng quản trị:

- 1/- Ông Bạch Ngọc Văn
- 2/- Bà Lê Mai Hân
- 3/- Ông Nguyễn Văn Kiệt
- 4/- Bà Hồ Thị Cẩm Vân
- 5/- Ông Nguyễn Bình Hiền

2. Thông qua việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028):

- Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028) là 05 người.

- Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị được bầu: 05 người.

Về danh danh sách ứng cử viên đề cử (theo thứ tự A,B,C) như sau:

- 1/-
- 2/-
- 3/-
- 4/-

5/-

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Nội dung 8: Thông qua việc Ban kiểm soát kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024 – 2028):

1. Kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) đối với các thành viên Ban kiểm soát:

1/- Bà Hoàng Thị Liên

2/- Bà Lê Thị Hồng Nhung

3/- Ông Phan Lê Duy

2. Thông qua việc bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028):

- Số lượng Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028) là 03 người.

- Số lượng Thành viên Ban kiểm soát được bầu: 03 người.

Về danh sách ứng cử viên đề cử (theo thứ tự A,B,C) như sau:

1/-

2/-

3/-

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

PHẦN V. BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ V (2024-2028)

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng trình bày Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028)

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Sau khi Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng hướng dẫn phương thức bầu dồn phiếu, Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028)

3. Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng – Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả:

a. Kết quả bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028)

STT	Họ và tên	Số lượng quyền biểu quyết hợp lệ	Tỷ lệ biểu quyết
1			
2			
3			
4			
5			

b. Kết quả bỏ phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028)

STT	Họ và tên	Số lượng quyền biểu quyết hợp lệ	Tỷ lệ biểu quyết
1			
2			
3			

PHẦN VI. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:

1. Bà Phan Thị Phúc Ngân - Thư ký đại hội, trình bày Dự thảo Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

Đại hội biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 với tỷ lệ như sau:

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Ông Nguyễn Bình Hiền thay mặt Chủ tịch đoàn trình bày Dự thảo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

Đại hội biểu quyết thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 với tỷ lệ như sau:

Đại hội biểu quyết:

Tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Không tán thành: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp;

Ý kiến khác: cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

PHẦN VII. BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Ông Nguyễn Bình Hiền, thay mặt Chủ tịch đoàn tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản này được lập thành 04 bản và được lưu tại Công ty cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm kết thúc vào lúc giờ phút ngày 08 tháng 05 năm 2024.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Phan Thị Phúc Ngân

Nguyễn Thị Ngọc Thương

Bạch Ngọc Văn

Số : ___/NQ-ĐHCĐ.MCF

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP – CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;*

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 08/05/2023 của Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Căn cứ kết quả kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 08/05/2024 của Công ty Cổ phần Xây Lắp - Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm tổ chức ngày 08 tháng 05 năm 2024 với cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho cổ phần, đạt tỷ lệ% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đã biểu quyết thông qua các Điều sau đây:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua các báo cáo sau đây:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023, phương hướng kế hoạch năm 2024;

a) Kết quả hoạt động SXKD 2023:

- Sản lượng mua vào quy gạo: 23.094 tấn.
- Bán ra: Lương thực quy gạo: 25.294 tấn.
- Bao bì: 3.748 triệu cái.
- Cơ khí: 22 tỷ đồng.
- Bê tông: 37.760 m³.
- Mỹ nghệ: 12,5 cont.
- Tổng doanh thu: 446,454 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 13,901 tỷ đồng.

b) Kế hoạch SXKD năm 2024:

- Sản lượng mua vào quy gạo: 34.000 tấn.
- Bán ra: Lương thực quy gạo: 34.000 tấn.
- Bao bì: 7 triệu cái.
- Cơ khí: 25 tỷ đồng.

- Bê tông: 60.000 m³.
- Mỹ nghệ: 20 cont.
- Tổng doanh thu: **572,529** tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: **14** tỷ đồng.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2019-2023) và kế hoạch hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028);

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, phương hướng, kế hoạch năm 2024;

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2019-2023) và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028);

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

5. Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện kiểm toán;

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 2: Thông qua kết quả thực hiện quỹ lương, thù lao năm 2023 và kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2024

1/ Báo cáo kết quả thực hiện Quỹ tiền lương năm 2023:

Thực tế Công ty đã hạch toán quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2023 là 26.250.031.214 đồng chiếm tỷ lệ 65,38% tổng lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau :

Đơn vị tính : Đồng

Diễn giải	Quỹ lương được trích năm 2023	Số thực trích quyết toán năm 2023	Chênh lệch	So sánh (%)
A	B	C	D=(C-B)	E=(C/Bx100%)
Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD	34.446.000.000	26.250.031.214	-8.195.968.786	76,21%
Trong đó: - Quỹ lương LDQL	2.486.000.000	2.486.000.000		
- Quỹ lương NLD	31.960.000.000	23.764.031.214		

2/ Kế hoạch Quỹ lương trích đưa vào phí SXKD năm 2024:

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2024, lợi nhuận trước thuế là **14.000.000.000** đồng, tăng 0,71% so với thực hiện năm 2023.

Nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động không bị giảm trước tình hình mức sinh hoạt hiện nay, Công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt quỹ tiền lương đưa vào phí SXKD năm 2024 với tỷ lệ là 71,60% lợi nhuận chưa trừ lương, cụ thể như sau:

DVT : Đồng

TT	Diễn giải	Năm 2023	Kế hoạch Năm 2024	So sánh (%)
----	-----------	----------	-------------------	-------------

		Số kế hoạch	Số thực tế			
1	2	3	4	5	(6) = (5) / (3)	(7) = (5) / (4)
1	Lợi nhuận ròng trước thuế	13.800.000.000	13.900.916.734	14.000.000.000	101,45%	100,71%
2	Đơn giá tiền lương (Tỷ lệ% trên lợi nhuận chưa trừ lương $v/(v+m)$)	71,40%	65,38%	71,60%	100,29%	109,52%
3	Quỹ lương trích đưa vào phí	34.446.000.000	26.250.031.214	35.300.000.000	102,48%	134,48%
	Trong đó:- Quỹ lương LDQL	2.486.000.000	2.486.000.000	2.340.000.000		
	- Quỹ lương NLD	31.960.000.000	23.764.031.214	32.960.000.000		

Và tùy theo tình hình thực tế kết quả lợi nhuận thực hiện, Công ty sẽ trích và thực chi lương trong năm tài chính 2024 đúng theo tỷ lệ % lợi nhuận chưa trừ lương $(v/(v+m))=71,60\%$ đồng thời sẽ báo cáo lại cho cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

3/ Mức thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2024:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 10.000.000 đồng/người/tháng
- Phó chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 8.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 7.000.000 đồng/người/tháng
- Kiểm soát viên: 4.500.000 đồng/người/tháng
- Thư ký HĐQT: 4.500.000 đồng/người/tháng

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 3: Thông qua kết quả SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch SXKD, phân phối lợi nhuận năm 2024.

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023

ĐVT: Tấn, Cái, Đồng

STT	NỘI DUNG	NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2023	THỰC HIỆN 2023	(%) so với NQ ĐHĐCĐ
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	34.000	23.094	67,92%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	34.000	25.294	74,39%
	- Bao bì	7.000.000	3.748.000	53,54%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	511.538.000.000	446.452.863.082	87,28%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.800.000.000	13.900.916.734	100,73%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	11.040.000.000	16.110.911.431	145,93%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước		191.462.556	
	- Quỹ đầu tư phát triển từ các năm trước		5.055.904.066	
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	11.040.000.000	10.863.544.809	

4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	11.040.000.000	10.863.544.809	98,40%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	84.000.000	102.000.000	121,43%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo NĐ 53)	310.700.000	310.700.000	100,00%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.064.530.000	1.045.084.000	98,17%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.596.795.000	1.567.627.000	98,17%
e	Chia cổ tức	7.975.600.120	12.933.405.600	
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VDL 107 778 380 000 đồng	7,40%	12,00%	162,16%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	8.374.880	152.094.831	

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024

ĐVT: Tấn, Cái,

Đồng

STT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2023	KH SXKD 2024	(%) so với TH 2023
I	Sản lượng			
1	Mua vào : Lương thực quy gạo	23.094	34.000	147,22%
2	Bán ra:			
	- Lúa gạo quy gạo	25.294	34.000	134,42%
	- Bao bì	3.748.000	7.000.000	186,77%
II	Chỉ tiêu tài chính			
1	Tổng doanh thu	446.452.863.082	572.529.000.000	128,24%
2	Lợi nhuận trước thuế	13.900.916.734	14.000.000.000	100,71%
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	16.110.911.431	11.352.094.831	70,46%
	- Lợi nhuận để lại từ các năm trước	191.462.556	152.094.831	
	- Quỹ đầu tư phát triển từ các năm trước	5.055.904.066		
	- Lợi nhuận sau thuế năm nay	10.863.544.809	11.200.000.000	
4	Nguồn để chi thù lao, trích lập các quỹ và chia cổ tức	10.863.544.809	11.200.000.000	103,10%
a	Chi thù lao HĐQT không trực tiếp tham gia điều hành SXKD	102.000.000	300.000.000	294,12%
b	Trích quỹ khen thưởng ban điều hành (Theo NĐ 53)	310.700.000	292.500.000	94,14%
c	Trích quỹ Đầu tư phát triển (10%)	1.045.084.000	1.060.750.000	101,50%
d	Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (15%)	1.567.627.000	1.591.125.000	101,50%

e	Chia cổ tức	12.933.405.600	8.083.378.500	62,50%
5	Tỷ lệ chia cổ tức/ VĐL 107 778 380 000 đồng	12,00%	7,50%	62,50%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức	152.094.831	24.341.331	

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 4: Thông qua tờ trình đầu tư mua sắm tài sản cố định năm 2024

TT	Tên hạng mục đầu tư	Tổng mức đầu tư (Đồng)	Nguồn vốn thực hiện		Ghi chú
			Vốn công ty	Vốn vay	
I	Xí nghiệp Xây lắp Cơ khí		3.850.000.000		
1	Máy cắt kim loại CNC (VN, mới 100%): 1 máy	550.000.000	550.000.000		Năm 2023 chuyển sang
2	Xe Trộn bê tông (TQ mới 100%): 2 chiếc	3.300.000.000	3.300.000.000		
II	Xí nghiệp Lương thực Thực phẩm		4.730.000.000		
1	Hệ thống bồn chứa thành phẩm (Dc máy 3 – PX1)	2.000.000.000	2.000.000.000		Năm 2023 chuyển sang
2	Hồ nước PCCC - PX1	550.000.000	550.000.000		Năm 2023 chuyển sang
3	Nâng nền kho – PX1	1.210.000.000	1.210.000.000		Năm 2023 chuyển sang
4	Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý bụi các dây chuyền máy tại PX1	970.000.000	970.000.000		Năm 2023 chuyển sang
TỔNG CỘNG		8.580.000.000	8.580.000.000		

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 5: Thông qua việc thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị

Chấp thuận cho Hội đồng quản trị được phép ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định các hợp đồng hoặc giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của công ty được ký giữa công ty với các đối tượng sau đây:

- Các đối tượng là tổ chức có liên quan đến cổ đông lớn sở hữu 60% vốn điều lệ của công ty (*Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*):

+ *Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*

+ *Các công ty thành viên, chi nhánh của Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*

+ *Các công ty con của Tổng công ty lương thực miền Nam- Công ty cổ phần*

+ Các đối tượng là thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và cá nhân, tổ chức liên quan đến họ; hoặc các tổ chức mà thành

viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty có liên quan.

- Hội đồng quản trị chấp thuận ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định các hợp đồng, giao dịch với các đối tượng trên trong năm 2024 (Từ 01/01/2024 đến ngày họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2025). Tổng Giám đốc báo cáo bằng văn bản gửi HĐQT chậm nhất 3 ngày làm việc kể từ ngày công ty ký hợp đồng giao dịch với các đối tượng có liên quan nêu trên, trong đó nêu rõ một số nội dung chính của hợp đồng (tên hàng hóa, số lượng, giá trị hợp đồng, hình thức thanh toán, thời gian giao hàng, hiệu quả của hợp đồng và đính kèm hợp đồng đã ký).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 6: Thông qua các tiêu thức lựa chọn và danh sách 04 (bốn) đơn vị kiểm toán độc lập theo đề xuất trong tờ trình của Ban kiểm soát để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty gồm:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 7: Thông qua việc Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024 – 2028):

1. Kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) đối với các Thành viên Hội đồng quản trị:

- 1/- Ông Bạch Ngọc Văn
- 2/- Bà Lê Mai Hân
- 3/- Ông Nguyễn Văn Kiệt
- 4/- Bà Hồ Thị Cẩm Vân
- 5/- Ông Nguyễn Bình Hiền

2. Thông qua việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028):

- Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ V (2024-2028) là 05 người.
- Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị được bầu: 05 người.
- Số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị: Không hạn chế.

Tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử viên Thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 1 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP; Hồ sơ đề cử ứng cử viên Thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Về danh sách ứng cử viên đề cử: Căn cứ Quyết định số ngày của Tổng Công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần về việc đề cử nhân sự Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây Lấp cơ khí và Lương thực thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028), danh sách ứng cử viên đề cử (theo thứ tự A,B,C) như sau:

- 1/-

- 2/-
- 3/-
- 4/-
- 5/-

(Đính kèm sơ yếu lý lịch các ứng cử viên).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 8: Thông qua việc Ban kiểm soát kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028):

1. Kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) đối với các thành viên Ban kiểm soát:

- 1/- Bà Hoàng Thị Liên
- 2/- Bà Lê Thị Hồng Nhung
- 3/- Ông Phan Lê Duy

2. Thông qua việc bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028):

- Số lượng Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028) là 03 người.
- Số lượng Thành viên Ban kiểm soát được bầu: 03 người.
- Số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát: Không hạn chế.

Tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử viên Thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 169 Luật doanh nghiệp và Điều 287 Nghị định 155/2020/NĐ-CP; Hồ sơ đề cử ứng cử Thành viên Ban kiểm soát được quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Về danh sách ứng cử viên đề cử: Căn cứ Quyết định số ngày của Tổng Công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần về việc đề cử nhân sự Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây Lắp cơ khí và Lương thực thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028), danh sách ứng cử viên đề cử (theo thứ tự A,B,C) như sau:

- 1/-
- 2/-
- 3/-

(Đính kèm sơ yếu lý lịch các ứng cử viên).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 9: Thông qua kết quả bầu HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028)

a. HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028)

STT	Họ và tên	Số lượng quyền biểu quyết hợp lệ	Tỷ lệ biểu quyết
1			
2			
3			
4			
5			

Hội đồng quản trị đã họp phiên đầu tiên và thống nhất bầulà chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028).

b. Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028)

STT	Họ và tên	Số lượng quyền biểu quyết hợp lệ	Tỷ lệ biểu quyết
1			
2			
3			

Ban kiểm soát đã họp phiên đầu tiên và thống nhất bầulà Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua là% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 10. Triển khai thực hiện Nghị quyết

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 08/05/2024.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện đến Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2025.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA CUỘC HỌP
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận :

- UBCKNN, Sở GD&ĐT HN
- Tổng Cty Lương thực MN
- HĐQT, BKS Cty
- Ban TGD Công ty
- Lưu TCHC
- Lưu MC/D/HĐQT/NGHIQUYET

BẠCH NGỌC VĂN

Long An, ngày 08 tháng 05 năm 2024

DỰ THẢO

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM
SOÁT NHIỆM KỲ V (2024 – 2028)
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Tên Công ty: Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.
Trụ sở chính: Số 29, Nguyễn Thị Bảy, Phường 6, TP Tân An, Long An.
Thời gian bắt đầu kiểm phiếu: giờ phút, ngày / /2024
Thời gian kết thúc kiểm phiếu: giờ phút, ngày / /2024
Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Căn cứ Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2024-2028) tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024 - 2028) với các nội dung sau:

1. Cổ phần, quyền biểu quyết:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết : 10.777.838 cổ phần
- Tổng số cổ phần tham gia Đại hội : cổ phần
- Tổng số quyền biểu quyết bầu Thành viên HĐQT : quyền
- Tổng số quyền biểu quyết bầu Thành viên BKS : quyền

2. Danh sách các ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua:

2.1 Ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị (Xếp theo thứ tự ABC):

1.
2.
3.
4.
5.

2.2 Ứng cử thành viên Ban Kiểm soát (Xếp theo thứ tự ABC):

1.
2.
3.

3. Kết quả kiểm phiếu:

3.1. Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị:

- Số phiếu phát ra : phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết
- Số phiếu thu về : phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết
- Số phiếu hợp lệ : phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết
- Số phiếu không hợp lệ : phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết

Kết quả :

STT	Họ và Tên	Số phiếu được bầu	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự đại hội (%)
1			
2			
3			
4			
5			

3.2. Phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát:

- Số phiếu phát ra :phiếu, tương ứngphiếu biểu quyết
- Số phiếu thu về :phiếu, tương ứngphiếu biểu quyết
- Số phiếu hợp lệ :phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết
- Số phiếu không hợp lệ :phiếu, tương ứngphiếu biểu quyết

Kết quả :

STT	Họ và Tên	Số phiếu được bầu	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần tham dự đại hội (%)
1			
2			
3			

Căn cứ các quy định của pháp luật, Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát đã được thông qua tại Đại hội và kết quả kiểm phiếu. Các ông, bà có tên sau đây đã trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024 – 2028).

***Thành viên Hội đồng quản trị:**

1.
2.
3.
4.
5.

***Thành viên Ban Kiểm soát:**

1.
2.
3.

Biên bản kiểm phiếu đã được thông qua tại Đại Hội cổ đông thường niên năm 2024 và được lập thành 02 bản lưu tại trụ sở Công ty Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

TM. BAN KIỂM PHIẾU

Nguyễn Thị Thanh Phụng

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP – CƠ KHÍ
& LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

THẺ BIỂU QUYẾT

001

TÊN CD/NGƯỜI ĐƯỢC UQ :

TỔNG SỐ CP CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT :CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỌP HOẶC ỦY QUYỀN
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm

Tên cổ đông (CD):.....

Người đại diện theo pháp luật (*chỉ áp dụng đối với CD là tổ chức*):.....

CMND/CCCD/HC/CNĐKKD số:.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:Điện thoại:.....

Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu: cổ phần.

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỌP

2. ỦY QUYỀN CHO ÔNG/BÀ DƯỚI ĐÂY

Ông/Bà:

CMND/CCCD/HC số:.....cấp ngày.....tại.....

Địa chỉ:Điện thoại:.....

Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, quý cổ đông vui lòng ủy quyền cho thành viên HĐQT của Công ty theo danh sách dưới đây:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn	Số CP ủy quyền
1	Bạch Ngọc Văn	Chủ tịch HĐQT		
2	Nguyễn Văn Kiệt	Phó chủ tịch HĐQT		
3	Lê Mai Hân	Phó chủ tịch HĐQT		
4	Hồ Thị Cẩm Vân	Thành viên HĐQT		
5	Nguyễn Bình Hiền	Thành viên HĐQT		

(Lưu ý: Vui lòng đánh dấu (X) bên cạnh tên thành viên mà quý cổ đông chọn ủy quyền, chỉ chọn ủy quyền cho một người toàn bộ số cổ phần sở hữu; trường hợp muốn ủy quyền cho nhiều người, đề nghị quý cổ đông ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền cho từng thành viên)

Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền đại diện cho Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm để thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Công ty cổ phần

Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

Người nhận ủy quyền không được ủy quyền số lượng cổ phần sở hữu của mình và/hoặc của người ủy quyền cho người khác, và phải mang theo CMND/CCCD/Hộ chiếu khi đi dự họp.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền có chữ ký sống của hai bên, đối với nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì cần có thêm dấu của tổ chức ủy quyền. Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi buổi tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm kết thúc./.

Cổ đông/Người uỷ quyền
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Ngày tháng năm 2024
Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Nếu người uỷ quyền hoặc người nhận uỷ quyền là tổ chức thì phải có chữ ký của đại diện pháp luật và dấu của tổ chức.



DỰ THẢO

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Mã số đại biểu:.....

Số lượng cổ phần sở hữu:.....Cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:.....Cổ phần

Tổng số lượng cổ phần biểu quyết:Cổ phần

Cổ đông đánh dấu “X” vào ô ý kiến lựa chọn theo từng nội dung biểu quyết

Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và phương hướng, kế hoạch của HĐQT năm 2024.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng của HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028).	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng nhiệm kỳ V (2024-2028).	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5. Thông qua tờ trình báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6. Thông qua tờ trình kết quả thực hiện quỹ lương, thù lao năm 2023 và kế hoạch quỹ lương, thù lao 2024.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7. Thông qua tờ trình kết quả SXKD, dự kiến phân phối thu nhập năm 2023 và kế hoạch SXKD, phân phối thu nhập năm 2024.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8. Thông qua tờ trình Đầu tư - Mua sắm TSCĐ năm 2024.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9. Thông qua tờ thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị năm 2024.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
10. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và năm 2024.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
11. Thông qua tờ trình HĐQT kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028).	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
12. Thông qua tờ trình BKS kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu thành viên BKS nhiệm kỳ V (2024-2028).	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hướng dẫn: Cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn một trong các phương án: “Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến” cho từng nội dung biểu quyết.

Ngày 08 tháng 05 năm 2024

Cổ đông/Người được ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ và tên)

Nơi nhận:

- Ban tổ chức Đại hội.

DỰ THẢO

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP – CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

Hôm nay, vào lúc giờ phút ngày 08 tháng 05 năm 2024 tại trụ sở Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm ban kiểm phiếu chúng tôi gồm có:

- | | |
|------------------------------|--------------|
| 1- Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng | - Trưởng ban |
| 2- Ông Trần Văn Phương | - Thành viên |
| 3- Bà Bùi Thị Kim Phụng | - Thành viên |
| 4- Bà Trần Thị Diễm | - Thành viên |
| 5- Bà Nguyễn Vân Khanh | - Thành viên |
| 6- Ông Trần Y K Nốp | - Thành viên |
| 7- Ông Võ Đăng Phin | - Thành viên |
| 8- Bà Lê Thị Thu Hương | - Thành viên |

Ban kiểm phiếu đã làm việc khẩn trương, trung thực, đúng quy định và xin báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung như sau:

Số cổ đông hiện diện và được đại diện hợp lệ tại Đại hội là cổ đông, nắm giữ cổ phần, chiếm tỷ lệ% có quyền biểu quyết.

Tổng số phiếu phát ra là phiếu, Số phiếu thu vào là phiếu, số phiếu không hợp lệ là 0 phiếu.

Kết quả kiểm phiếu như sau:

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và phương hướng, kế hoạch năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua.

2. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng của HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028).

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua.

3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua.

4. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2019-2023) và phương hướng nhiệm kỳ V (2024-2028).

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua.

5. Thông qua tờ trình báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua.

6. Thông qua tờ trình kết quả thực hiện quỹ lương, thù lao năm 2023 và kế hoạch quỹ lương, thù lao 2024.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua.

7. Thông qua tờ trình kết quả SXKD, dự kiến phân phối thu nhập năm 2023 và kế hoạch SXKD, phân phối thu nhập năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua.

8. Thông qua tờ trình Đầu tư - Mua sắm TSCĐ năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua.

9. Thông qua tờ trình thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

- *Tán thành: Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

- *Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.*

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua.

10. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và năm 2024.

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua.

11. Thông qua tờ trình HĐQT kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ V (2024-2028).

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua.

12. Thông qua tờ trình BKS kết thúc nhiệm kỳ IV (2019-2023) và bầu thành viên BKS nhiệm kỳ V (2024-2028).

Kết quả biểu quyết:

Tán thành: Cổ phần, chiếm 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Kết luận: Nội dung này được đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua.

Trên đây là kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung và tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm. Biên bản đã được lập xong lúc giờ phút cùng ngày và đã thông qua trước Đại hội.

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU

Nguyễn Thị Thanh Phụng

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN MECOFOOD

PHIẾU BẦU
BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ (2024-2028)

1. Thông tin của cổ đông tham gia bầu cử:

- Mã số cổ đông:
- Tên cổ đông:
- Số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần
- Tổng số phiếu được quyền bầu: phiếu

2. Phần bầu cử:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn hết phiếu cho ứng viên	Số phiếu bầu
1			
2			
3			

Hướng dẫn:

- Nếu bầu dồn đều số phiếu cho các ứng viên, cổ đông đánh dấu x vào ô bầu dồn điều cho từng ứng cử viên tương ứng.
- Nếu bầu số phiếu khác cho ứng viên, cổ đông ghi rõ số phiếu bầu vào ô "số phiếu bầu" của ứng viên tương ứng.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN MECOFOOD

PHIẾU BẦU
BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ (2024-2028)

1. Thông tin của cổ đông tham gia bầu cử:

- Mã số cổ đông:
- Tên cổ đông:
- Số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần
- Tổng số phiếu được quyền bầu: phiếu

2. Phần bầu cử:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn hết phiếu cho ứng viên	Số phiếu bầu
1			
2			
3			

Hướng dẫn:

- Nếu bầu dồn đều số phiếu cho các ứng viên, cổ đông đánh dấu x vào ô bầu dồn điều cho từng ứng cử viên tương ứng.
- Nếu bầu số phiếu khác cho ứng viên, cổ đông ghi rõ số phiếu bầu vào ô "số phiếu bầu" của ứng viên tương ứng.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN MECOFOOD

PHIẾU BẦU
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ (2024-2028)

1. Thông tin của cổ đông tham gia bầu cử:

- Tên cổ đông:
- Số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần
- Tổng số phiếu được quyền bầu: phiếu

2. Phần bầu cử:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu cho các ứng viên	Số phiếu bầu
1			
2			
3			
4			
5			

Hướng dẫn:

- Nếu bầu dồn đều số phiếu cho các ứng viên, cổ đông đánh dấu x vào ô bầu dồn đều cho từng ứng cử viên tương ứng.
- Nếu bầu số phiếu khác cho ứng viên, cổ đông ghi rõ số phiếu bầu vào ô "số phiếu bầu" của ứng viên tương ứng.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN MECOFOOD

PHIẾU BẦU
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ (2024-2028)

1. Thông tin của cổ đông tham gia bầu cử:

- Mã số cổ đông:
- Tên cổ đông:
- Số cổ phần sở hữu và đại diện: cổ phần
- Tổng số phiếu được quyền bầu: phiếu

2. Phần bầu cử:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn đều phiếu cho các ứng viên	Số phiếu bầu
1			
2			
3			
4			
5			

Hướng dẫn:

- Nếu bầu dồn đều số phiếu cho các ứng viên, cổ đông đánh dấu x vào ô bầu dồn đều cho từng ứng cử viên tương ứng.
- Nếu bầu số phiếu khác cho ứng viên, cổ đông ghi rõ số phiếu bầu vào ô "số phiếu bầu" của ứng viên tương ứng.



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP - CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
29 Nguyễn Thị Bảy, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An
Điện thoại: (02723) 821780 FAX: (02723) 820 509
Email: info@mecofood.com.vn ; Website: www.mecofood.com.vn

GIẤY ĐỀ NGHỊ TỰ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ V (2024-2028)

Kính gửi: Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm

- Tôi tên là:.....
 - CMND/CCCD/Hộ chiếu GCNĐKDN số:.....ngày cấp:..... Nơi cấp:
 - Người đại diện theo pháp luật (nếu có):.....
 - Số lượng cổ phần sở hữu (Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024):.....cổ phần
 - Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá.....đồng
- Đề nghị Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm cho tôi được tự đề cử vào Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028).

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

....., ngày.....tháng.....năm 2024

Người tự đề cử
(ký ghi rõ họ tên)



GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ V (2024-2028)

(Áp dụng cho nhóm cổ đông)

Kính gửi: Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm

- Người đại diện nhóm cổ đông:.....

- CMND/CCCD/Hộ chiếu GCNĐKDN số:.....ngày cấp:..... Nơi cấp:

(đính kèm danh sách nhóm cổ đông)

- Người đại diện theo pháp luật (nếu có):.....

- Số lượng cổ phần sở hữu (Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024) của nhóm cổ đông :.....cổ phần

- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá.....đồng

Đề nghị Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm cho tôi đề cử:

1. Ông /Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

2. Ông /Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

3. Ông /Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....
Hiện đang sở hữu:.....cổ phần
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

4. Ông /Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

5. Ông /Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028)

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người đề cử

(ký ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP - CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
29 Nguyễn Thị Bảy, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An
Điện thoại: (02723) 821780 FAX: (02723) 820 509
Email: info@mecofood.com.vn ; Website: www.mecofood.com.vn

DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG
ĐÍNH KÈM GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ CỦA NHÓM CỔ ĐÔNG

STT	Họ và tên	CMND/ CCC/ GĐKDN	Địa chỉ thường trú	Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến ngày chốt danh sách)	Chữ ký cổ đông/chữ ký đóng dấu nếu là tổ chức
1					
2					
3					
4					
...					
...					
	Tổng cộng				



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP - CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
29 Nguyễn Thị Bảy, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An
 Điện thoại: (02723) 821780 FAX: (02723) 820 509
 Email: info@mecofood.com.vn ; Website: www.mecofood.com.vn

BIÊN BẢN HỢP NHÓM
ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP - CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
NHIỆM KỲ 2024-2028

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Căn cứ quy định đề cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028).

Hôm nay, ngày...../...../2024, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm, cùng nhau nắm giữ..... cổ phần (Bằng chữ: cổ phần), chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên	CMND/ CCC/ GĐKDN	Địa chỉ thường trú	Số lượng cổ phần sở hữu	Ký và ghi rõ họ tên
1					
2					
3					
4					
...					
	Tổng cộng				

Chúng tôi cùng nhất trí cử:

Ông /Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng quy định về việc tham gia đề cử vào Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028).

Và cùng nhất trí đề cử các ứng cử viên sau đây tham gia Hội đồng quản trị:

1. Ông /Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

2. Ông /Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

3. Ông /Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

4. Ông /Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

5. Ông /Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

Biên bản này được lập vào lúcgiờ, ngày/...../..... tại

.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người được đề cử đại diện nhóm

(ký ghi rõ họ tên)



GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ V (2024-2028)

(Áp dụng cho cổ đông)

Kính gửi: Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm

- Họ tên cổ đông:.....
- CMND/CCCD/Hộ chiếu GCNĐKDN số:.....ngày cấp:..... Nơi cấp:
- Người đại diện theo pháp luật (nếu có):.....
- Số lượng cổ phần sở hữu (Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024):..... cổ phần
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá.....đồng

Đề nghị Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm cho tôi đề cử:

1. Ông /Bà:.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....
Hiện đang sở hữu:.....cổ phần
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

2. Ông /Bà:.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....
Hiện đang sở hữu:.....cổ phần
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

3. Ông /Bà:.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng
4. Ông /Bà:.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....
Hiện đang sở hữu:.....cổ phần
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng
5. Ông /Bà:.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....
Hiện đang sở hữu:.....cổ phần
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

Làm ứng cử viên tham gia hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028)

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người đề cử
(ký ghi rõ họ tên)

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho ứng cử viên vào Hội đồng quản trị)

Họ và tên:.....

Ứng cử viên: Thành viên Hội đồng quản trị

<i>Họ và tên:</i>	
<i>Giới tính:</i>	
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	
<i>Nơi sinh:</i>	
<i>CMND/CCCD:</i>	Ngày cấp....., Nơi cấp:.....
<i>Quốc tịch:</i>	
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	
<i>Số điện thoại liên lạc:</i>	
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	
<i>Quá trình công tác:</i>	
+ Từ..... đến.....	
+ Từ..... đến.....	
+ Từ..... đến.....	
+ Từ..... đến.....	
+ Từ..... đến.....	
+ Từ..... đến.....	
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:</i>	
<i>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	
<i>Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có):</i>	
<i>Số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm.....):</i>cổ phần, chiếm.....% vốn điều lệ
+ <i>Đại diện sở hữu:</i>cổ phần, chiếm.....% vốn điều lệ
+ <i>Cá nhân sở hữu:</i>cổ phần, chiếm.....% vốn điều lệ
<i>Các cam kết nắm giữ (nếu có)</i>	
<i>Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:</i>	1. Mối quan hệ....., Tên cá nhân/ tổ chức:năm giữ:CP, chiếm.....% vốn điều lệ
	2. Mối quan hệ....., Tên cá nhân/ tổ chức:năm giữ:CP, chiếm.....% vốn điều lệ

Tôi cam kết những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

....., ngày.....tháng..... năm....

Người khai ký tên và ghi rõ họ tên



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP - CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
29 Nguyễn Thị Bảy, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An
Điện thoại: (02723) 821780 FAX: (02723) 820 509
Email: info@mecofood.com.vn ; Website: www.mecofood.com.vn

GIẤY ĐỀ NGHỊ TỰ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ V (2024-2028)

Kính gửi: Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm

- Tôi tên là:.....
 - CMND/CCCD/Hộ chiếu GCNĐKDN số:.....ngày cấp:..... Nơi cấp:
 - Người đại diện theo pháp luật (nếu có):.....
 - Số lượng cổ phần sở hữu (Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024):.....cổ phần
 - Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá.....đồng
- Đề nghị Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm cho tôi được tự đề cử vào Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028).

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban kiểm soát tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người tự đề cử
(*ký ghi rõ họ tên*)



GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ V (2024-2028)

(Áp dụng cho cổ đông)

Kính gửi: Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm

- Họ tên cổ đông:.....
- CMND/CCCD/Hộ chiếu GCNĐKDN số:.....ngày cấp:..... Nơi cấp:
- Người đại diện theo pháp luật (nếu có):.....
- Số lượng cổ phần sở hữu (Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024):..... cổ phần
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá.....đồng

Đề nghị Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm cho tôi đề cử:

1. Ông /Bà:.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....
Hiện đang sở hữu:.....cổ phần
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

2. Ông /Bà:.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....
Hiện đang sở hữu:.....cổ phần
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

3. Ông /Bà:.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

4. Ông /Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

5. Ông /Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028)

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người đề cử
(ký ghi rõ họ tên)



GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỶ V (2024-2028)

(Áp dụng cho nhóm cổ đông)

Kính gửi: Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm

- Người đại diện nhóm cổ đông:.....
- CMND/CCCD/Hộ chiếu GCNĐKDN số:.....ngày cấp:..... Nơi cấp:
- (đính kèm danh sách nhóm cổ đông)
- Người đại diện theo pháp luật (nếu có):.....
- Số lượng cổ phần sở hữu (Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024) của nhóm cổ đông :.....cổ phần
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá.....đồng

Đề nghị Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm cho tôi đề cử:

1. Ông /Bà:.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....
Hiện đang sở hữu:.....cổ phần
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

2. Ông /Bà:.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn:.....Chuyên môn:.....
Hiện đang sở hữu:.....cổ phần
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

3. Ông /Bà:.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

4. Ông /Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

5. Ông /Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028)

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người đề cử

(ký ghi rõ họ tên)



DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐỘNG
ĐÍNH KÈM GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ CỦA NHÓM CỔ ĐỘNG

STT	Họ và tên	CMND/ CCC/ GĐKDN	Địa chỉ thường trú	Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến ngày chốt danh sách)	Chữ ký cổ động/chữ ký đóng dấu nếu là tổ chức
1					
2					
3					
4					
...					
...					
	Tổng cộng				



BIÊN BẢN HỢP NHÓM
ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP - CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
NHIỆM KỲ V (2024-2028)

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;

Căn cứ quy định đề cử thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028).

Hôm nay, ngày...../...../2024, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm, cùng nhau nắm giữ..... cổ phần (Bằng chữ: cổ phần), chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

STT	Họ và tên	CMND/ CCC/ GĐKDN	Địa chỉ thường trú	Số lượng cổ phần sở hữu	Ký và ghi rõ họ tên
1					
2					
3					
4					
...					
...					
	Tổng cộng				

Chúng tôi cùng nhất trí cử:

Ông /Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng quy định về việc tham gia đề cử vào Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Xây lắp – Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028).

Và cùng nhất trí đề cử các ứng cử viên sau đây tham gia Ban kiểm soát:

1. Ông /Bà:.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....
Hiện đang sở hữu:.....cổ phần
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

2. Ông /Bà:.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....
Hiện đang sở hữu:.....cổ phần
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

3. Ông /Bà:.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....
Hiện đang sở hữu:.....cổ phần
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

4. Ông /Bà:.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....
Hiện đang sở hữu:.....cổ phần
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

5. Ông /Bà:.....
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp.....
Địa chỉ thường trú:.....
Trình độ học vấn:..... Chuyên môn:.....
Hiện đang sở hữu:.....cổ phần
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá..... đồng

Biên bản này được lập vào lúcgiờ, ngày/...../..... tại

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người được đề cử đại diện nhóm

(ký ghi rõ họ tên)

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho ứng cử viên vào Ban kiểm soát)

Họ và tên:.....

Ứng cử viên: Ban kiểm soát

<i>Họ và tên:</i>	
<i>Giới tính:</i>	
<i>Ngày tháng năm sinh:</i>	
<i>Nơi sinh:</i>	
<i>CMND/CCCD:</i>	Ngày cấp....., Nơi cấp:.....
<i>Quốc tịch:</i>	
<i>Địa chỉ thường trú:</i>	
<i>Số điện thoại liên lạc:</i>	
<i>Trình độ chuyên môn:</i>	
<i>Quá trình công tác:</i> + Từ..... đến..... + Từ..... đến..... + Từ..... đến..... + Từ..... đến..... + Từ..... đến..... + Từ..... đến.....	
<i>Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:</i>	
<i>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i>	
<i>Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có):</i>	
<i>Số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm.....):</i>cổ phần, chiếm.....% vốn điều lệ
+ <i>Đại diện sở hữu:</i>cổ phần, chiếm.....% vốn điều lệ
+ <i>Cá nhân sở hữu:</i>cổ phần, chiếm.....% vốn điều lệ
<i>Các cam kết nắm giữ (nếu có)</i>	
<i>Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:</i>	1. Mối quan hệ....., Tên cá nhân/ tổ chức:năm giữ:CP, chiếm.....% vốn điều lệ
	2. Mối quan hệ....., Tên cá nhân/ tổ chức:năm giữ:CP, chiếm.....% vốn điều lệ

Tôi cam kết những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát.

....., ngày.....tháng..... năm....

Người khai ký tên và ghi rõ họ tên